

0505

SÉRIE A N° 6

8°
INDO-CHINOIS

17^a
(5)

SÉE DE L'OCCIDENT

Bibliothèque de Traductions

Fondée par :

M. le Résident Supérieur

RENÉ ROBIN

Dirigée par :

MM. ÉMILE VAYRAC

et

NGUYỄN-VĂN-VĨNH

TRUYỆN

GIL-BLAS DE SANTILLANE

Của ông LESAGE soạn

NGUYỄN-VĂN-VĨNH

diễn quốc-âm

DEPOT LEGAL
INDOCHINE

N° 11061

1929

ÉDITIONS DU TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN

68, Rue Jules-Ferry

HANOI

Fascicule n° 5

*Conforme au programme de l'enseignement de l'Indochine
L'Institut de l'Indochine
Hanoi le 1^{er} juillet 1929
L'Imprimerie*

NHỮNG SÁCH THUỘC VỀ BỘ

« ÂU-TÂY TƯ-TƯỢNG »

ĐÃ IN RA RỒI :

TRUYỆN BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ, của ông ALEXANDRE DUMAS soạn, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, trọn bộ 18 quyển.

TÈ-LÊ-MẶC PHIÊU-LƯU KÝ, của ông linh-mục FÉNELON soạn, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, trọn bộ 10 quyển.

LỊCH-SỬ ÔNG PAUL BERT, nguyên-trước của quan Nam-kỳ Thống-đốc đại-thần, nguyên Đông-Pháp Học-bộ Tổng-trưởng DE LA BROUSSE, DƯƠNG-PHƯƠNG-DỤC dịch-thuật, trọn bộ 3 quyển.

QUI-LI-VE DU KÝ, nguyên-trước bằng tiếng nước Anh, của ông SWIFT soạn ra, NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch-thuật, trọn bộ 3 quyển.

CHUYỆN TRÈ-CON, của PERRAULT tiên-sinh soạn ra, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, 1 quyển.

NHỮNG HÀI-KỊCH CỦA MOLIÈRE TIÊN-SINH, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, trọn bộ 5 quyển.

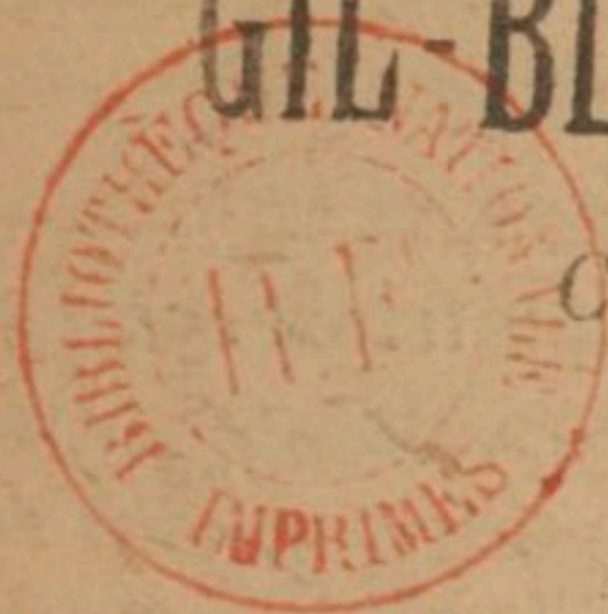
THƠ NGỰ-NGÔN LA FONTAINE, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, văn Pháp và văn Quốc-ngữ đối nhau, trọn bộ 2 quyển.

TRUYỆN MIẾNG DA LỬA, của ông H. DE BALZAC soạn ra, NGUYỄN-VĂN-VĨNH diễn quốc-âm, trọn bộ 7 quyển.

TRUYỆN

GIL-BLAS DE SANTILLANE

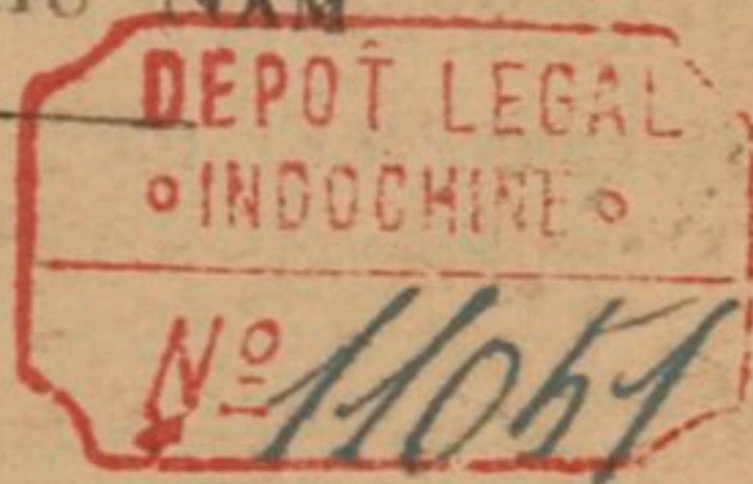
Của ông LESAGE soạn



NGUYỄN-VĂN-VĨNH

diễn quốc-âm

QUYỀN THỨ NĂM



809 ndvch.

17

Kể tóm lại những sự-tích đã nói
ở quyển thứ tư 64 trang,
in ra trước rồi :

Gil-Blas đã kiếm được một nơi đi-ở thật
tốt, chủ nhà chỉ mỗi ngày dùng đến trong
một lát, rồi lại buông-thả cho đi đâu thì đi,
mà liền công thì hậu. Một bữa, đi dong chơi
thế nào gặp ngay Cáp-tên Rolando, tức là tên
tướng cướp ở hang trong rừng ngày trước.
Vốn một khi bọn giặc đi kiếm ăn vắng,
Gil Blas đã giả bệnh ở lại trong hang, rồi mở
cửa cho một vị phu-nhân bị giặc bắt, cùng
y lấy trộm liền-bạc của giặc mà trốn ra.
Đấy Cáp-tên Rolando dương rủ Gil-Blas lại
đi ăn cướp phen nữa. Câu nói dương giở là :
Ta sẽ khen mi một cách đặc-biệt để cho họ
tín dùng mi. Còn việc.

mưu phần của mi khi trước thì ta sẽ nín đi, để cho chúng khỏi nghi-ngại. Vậy thì mi tính sao? Ta đợi lời mi đáp để ta quyết định.

Tôi bèn đáp rằng: Ở đời mỗi người ta có một tư-cách riêng. Như ông thì có tư-cách làm những việc anh-hùng thủ-đoạn. Còn tôi đây thì hèn-hạ chỉ muốn ở yên, tính tôi thuần-hòa. Rolando bảo: Thôi, ta hiểu rồi. Chừng mi còn quẩn-quýt với cái mục mà mi đem đi ngày trước phải chăng? Chẳng trách được mà mi muốn ở yên, muốn thuần-hòa. Gớm nhỉ! bây giờ hai anh chị hẳn đương ngồi ăn những của-cải lấy ở hang ta ngày trước. Tôi liền cãi rằng y lắm, tôi mới hẹn với y rằng trong khi ăn cơm tôi sẽ kể cho y nghe hết chuyện đầu đuôi về người gái đẹp ngày trước. Nhân thế tôi lại kể cho y nghe hết các nông-nõi tôi từ khi bỏ hang ra đi đến giờ. Khi ăn cơm gần xong, y lại hỏi gặng tôi lần nữa về việc đi theo giặc. Bấy giờ y nói y đã quyết rồi, y nài tôi đi theo. Y thấy tôi chẳng xiêu lòng, y bèn đổi giọng, quắc mắt lên mà bảo tôi rằng: Thôi, bụng mi đã hèn-mạt, mà coi cách nô-lệ của mi hơn sự đi theo những đấng anh-hùng, thì ta cũng mặc mi. Nhưng mi nên lắng tai mà nghe mấy lời ta dặn đây, nên ghi vào ruột chớ sai bao giờ:

Việc mi gặp ta hôm nay thì mi phải chôn vùi ở trong lòng, mà cấm mi không bao giờ được nói chuyện đến ta với ai cả. Hễ vô-phúc cho mi mà ta nghe thấy tên ta ở miệng mi bao giờ, ấy thì... Mi đã biết ta rồi, lựa phải nói rõ nữa. Y nói đoạn, kêu chủ-quán, trả tiền cơm rượu rồi y cùng tôi đứng dậy ra đi.

HỒI THỨ III

GẶP BẠN-CŨ NÊN MẤT CHỖ LÀM
BỜ CẬP-TÊN HÓA RA ĐỒI CHỦ

Vừa thoát ở hàng cơm bước ra đường, giữa lúc tôi cùng Cặp-tên từ-giã nhau, thì chủ tôi đi qua đó. Chủ tôi thấy tôi, coi bộ hình như có tình nghi Cặp-tên, nhìn đi nhìn lại mấy lần. Tôi cũng đoán chừng rằng chủ tôi gặp tôi với Cặp-tên thì khí ngạc-nhiên. Tướng-mạo Cặp-tên chắc hẳn cũng có điều nên nghi. Người y cao quá, mặt dài mà mũi khoằm như mỏ vịt. Tuy có dáng người lịch-sự mà ai coi cũng phải bảo là mặt gian-hùng.

Tôi đoán nhầm quá. Tối đến tôi về nhà chủ, thấy chủ có ý nghi-ngợi về việc ban ngày, hình như cái bộ-dạng Cặp-tên Rolando vẫn vờ-vẩn trước mắt, giả sử tôi đem chuyện Cặp-tên ra mà kể thì hẳn chủ tôi sẵn lòng tin ngay, nhưng tôi nào dám kể

chuyện. Chủ tôi bèn hỏi : Gil-Blas, cái thằng ngộ mà ta gặp với mi ban ngày, là thằng nào đó? Tôi thưa rằng đó là một tên lính canh-sát, tưởng nói vậy là đủ. Nhưng chủ tôi còn hỏi nhiều câu nữa, thì tôi lúng-túng không dám đáp, vì còn nhớ định-ninh lời nói căn-vấn của Cặp-tên. Chủ tôi thấy vậy, bèn không nói nữa mà đi ngủ. Sớm hôm sau, khi tôi đã hầu áo quần rồi, chủ tôi bèn đưa vào tay cho sáu ducats (chứ không đưa sáu réaux như mọi hôm) mà bảo rằng : Này, công mi hầu hạ ta từ trước đến giờ, thì ta cho mi bầy nhiều. Mi đi kiếm nơi khác mà làm. Vì chơi bời với những bạn danh-giá làm vậy, ta không thể dùng được mi nữa. Bảy giờ, tôi mới kiếm điều giải-vi mà thưa với chủ tôi rằng : Tôi quen người lính canh-sát ấy, vì khi xưa tôi làm thuốc ở Valladolid, tôi có cho nó mấy bài thuốc hay. Chủ tôi bèn cười mà bảo rằng : Khen thay bao đồ năm ngoái, năm nay còn khéo chống. Giả sử hôm qua mi đừng lúng-túng, mà mi đáp ngay ta như thế thì gì cho bằng. Tôi lại cãi : Thưa thầy, thật tình con lúng-túng hôm qua là bởi con trọng nghĩa cần-thủ việc kín của người. Chủ tôi bèn vỗ vào vai mà bảo rằng : Mi kín-đáo lắm nhỉ ! Vậy mà ta vẫn không ngờ mi là thằng mưu-mẹo thế ấy. Thôi, đi đi con. Thầy cho con ra, vì một đũa đã dau-

điu với quân canh-sát thì không ở được với thầy nữa.

Tôi tức-khắc chạy đi báo tin buồn ấy cho Melendez. Y bèn khuyên tôi chớ lo, rồi y sẽ kiếm cho nơi khác nương thân. Được mấy bữa thì Melendez bảo tôi rằng: Anh Gil-Blas ơi! tôi quyết anh không ngờ rằng được cái hạnh-phúc này. Tôi mới kiếm cho anh được một nơi ở sướng nhưt trong thiên-hạ. Tôi đưa anh lại hầu-hạ Don Mathias de Silva quý-phái. Đó là một bậc nhưt-phẩm phong-lưu, là một vị trong mấy thiếu-niên công-tử, mà thường ta vẫn kêu là « Kiêu giả lang » (đàng-điểm bóng-bầy). Công-tử là mối hàng của ta. Thường vẫn mua đồ tơ lụa vải vóc ở hàng ta, tuy hay mua chịu nhưng buôn-bán với hạng khách ấy không thiệt gì, bởi vì các ngài hay lấy được những gái nhà giàu, dẫu nợ bao nhiêu rồi cũng có kẻ trả. Ví dù các ngài có không trả chẳng nữa, một nhà buôn bán khéo tính-toán cũng chẳng thiệt gì, qui-hồ nợ bốn thành các ngài trả cho được một cũng là có lời rồi. Vả tôi lại chơi thân với viên quản-lý nhà ông ấy. Trước hết ta nên đến thăm viên quản-lý đã, rồi viên ấy sẽ thân đưa anh vào trước chủ. Ta quyết rằng viên quản-lý sẽ vì ta mà ở rất tử-tế với anh.

Melendez vừa nói chuyện với tôi vừa đi đến dinh Don Mathias, cho nên y lại dặn

rằng: Trước khi đến đó, tôi dặn anh một câu này. Anh nên biết tính lão quản-lý đó, đẽ mà luồn-lỏi y cho khéo. Tên y là Grégo-rio Rodriguez. Tôi nói riêng đây với anh, thì thằng ấy là một đũa chẳng ra gì cả. Chẳng qua đã khéo theo thiên-tư mà đi làm nghề cai-quản của người. Y đã nhờ được hai chủ mất nghiệp mà làm nên giàu-có. Tính y lại hiểu thẳng, ở trong nhà thì muốn những đũa ở khác phải luồn-cúi mình. Phàm những đũa ở khác muốn xin chủ điều gì, phải nói cùng y trước. Bằng chẳng có y mà được ân chủ, thì một là y phá đám, miếng ăn đến miếng cũng mất, hai là y làm cho ân chủ hóa vô ích cho mình. Tôi đã bảo anh như thế thì anh phải cứ khuôn như đó mà làm. Trước hết anh phải lấy lòng lão Rodriguez rồi sau hãy lấy lòng chủ. Hễ y yêu anh, ấy là anh khá. Trước nữa lương-lậu anh sẽ được linh đều. Mà nếu anh ở được đẹp lòng y, thì y ăn thịt anh cũng được gặm xương. Miếng ăn ở đó nhiều lắm đấy, anh ạ, vì Don Mathias vốn chỉ thích mê việc chơi bời cho thỏa-thích, việc cửa việc nhà chẳng thiết gì đến. Vậy thì nhà nào tốt cho người quản-lý bằng cái nhà đó nữa!

Khi tới đình thì chúng tôi xin vào nói với quan quản Rodriguez. Người nhà bảo vào trong nhà. Vừa bước vào thì chúng tôi thấy

quan quản ở nhà, đương tiếp một người nhà-quê tay xách một cái túi gai xanh đầy những bạc. Lão quản thì mặt ồm vàng như người con gái quá thì, y ra tận cửa giờ hai tay ra mà tiếp Melendez. Melendez cũng giờ tay ra, hai người ôm nhau mà hôn-hít, ân-cần, nhưng coi bộ thì hai bên cùng là mua chuộc nhau, chứ không bên nào tự-nhiên. Họ hôn nhau chán, rồi họ nói đến việc tôi. Lão quản nhìn tôi từ chân cho lên đến đỉnh đầu, rồi lấy lời thuận-nhã mà bảo tôi rằng: y quyết ông chủ sẽ ưng ý và y vui lòng mà đem tôi vào trình chủ, Melendez lại ân-cần nói giúp trăm sự nhờ quan quản bảo-hộ cho tôi. Đoạn y chào đi chào lại một hồi rồi mới ra về, để tôi ở lại. Khi y ra khỏi thì Rodriguez bảo tôi rằng: Anh để tôi xong đây với tên nông-gia này đã, rồi tôi đưa anh lên trình chủ. Y bèn lại gần người nhà-quê, cầm lấy túi bạc mà rằng: Nào bác Talego, thử xem có đủ 500 pistoles ở trong này chăng? Y đồ bạc ra đếm lấy, soạn đủ rồi viết cho người nhà-quê một cái biên-lai, cho người ấy về, còn bạc lại bỏ vào túi, rồi ngảnh lại tôi mà bảo: Bây giờ ta lên đón chủ được rồi đây! Thường ngài vẫn dậy mười hai giờ trưa, mà bây giờ gần một giờ rồi, thì ta vào cũng chang sớm.

Don Mathias quả thì mới trở dậy, còn bạn áo trong-nhà ngồi tựa trên cái ghế bành-

tượng, một cẳng gác lên tay ghế, vừa lắc-lư vừa giã thuốc-lá để hít (1). Bên mình có một thằng Quit, tam lĩnh chức thân-bộc đứng hầu, thầy trò đương nói chuyện gì chẳng biết. Lão quản-lý bước vào mà rằng: Thưa ông, tôi xin đem đến trình ông tên này để thay thằng hầu mà ông đuổi đi bữa qua. Có lão Melendez là chủ-tiệm buôn ông vẫn đến, bảo lĩnh; lão nói với tôi rằng tên này có nết. Tôi chắc ông sẽ được như ý. Don Mathias nói: Thôi, vậy là đủ. Thầy đưa nó vào thì tôi cứ nhắm mắt mà dùng nó, làm thân-bộc hầu-hạ trong phòng. Việc đó là xong rồi, nay ta nói đến việc khác. Tôi vừa tỉnh cho ra kêu thầy vào. Tôi có một tin buồn báo để thầy biết. Đêm hôm qua, tôi đen quá, đem đi một trăm pistoles thua ráo, lại còn nợ thêm hai trăm nữa. Nợ cờ bạc là trọng cho nhà gia-thế dường nào, thầy đã biết. Nợ nào còn để được, chứ nợ ấy thì danh-dự ta bắt phải chang cho xong ngay. Vậy thì thầy phải kiếm đâu cho tôi ngay 200 pistoles rồi gửi liền cho Pedrosa bá-tước phu-nhân. Quản-lý thưa: Thưa ngài, điều ấy ngài truyền thì dễ, mà thi-hành thật là khó. Tôi biết đánh chết ai mà lấy số bạc ấy bây giờ? Những dân cày ruộng của ngài thì tôi dọa mãi đe

1. Người Tây hay tán thuốc lá mặt ra mà hít vào mũi.

mãi, mà đồng kềm nỏ cũng không nộ. Vậy mà việc cửa nhà ngài, mỗi ngày tốn-kém bao nhiêu mới ra nèn-nếp, tôi cũng phải cố sức mà chi cho đủ, thật tôi khó nhọc phải làm học-máu toát mồ-hôi ra mới lo lắng cho xong được. Bây giờ thì thế cùng lắm rồi, không còn biết tính làm sao được nữa.

Don Mathias : Chẳng biết thầy nói lời thôi làm gì cho uổng lời mà rác tai tôi. Có dễ thầy muốn cho tôi phải đổi cả tính-nết tôi đi hay sao ? Thầy muốn cho tôi phải quản trị lấy việc nhà và cửa cái hay sao ? Ăn chơi quen nết đi rồi, thì tài nào mà chịu nổi những việc tốn-mủn ấy được. Lão quản-lý rằng : Xin ngài chịu kiên-nhẫn một ít lâu nữa. Cứ như thế việc nhà ngài thì chẳng bao lâu nữa, ngài sẽ thoát khỏi được những điều phiền-nhiều ấy. Chủ rằng : Thầy làm nhưc óc tôi, thầy quản. Thầy giết tôi bằng cái dây-vò. Thôi, xin thầy cứ để yên cho tôi phá hết cửa mà không được biết mới thỏa. Thế nào cũng phải có cho tôi 200 pistoles mới được. Thế nào cũng phải có. Quản-lý rằng : Thôi thế để tôi lại phải cậy đến lão già thấp bé, thường vẫn cho ngài vay nặng lãi vậy. Chủ nói : Nhứt là thầy đi vay yêu-tinh cũng được, qui hồ có cho tôi 200 pistoles, còn điều khác tôi không quản.

Trong khi Don Mathias ra mặt buồn rầu mà nói như vậy, thì hảo quản-lý đi ra, rồi thấy một vị thiếu-niên công-tử tên là Don Antonio de Centelles bước vào mà hỏi chủ tôi rằng: Anh làm sao vậy, anh? Tôi coi bộ dạng anh như có mây ám trước mặt, chừng anh có điều gì giận-dữ chẳng? Vì ai mà anh giận đó, anh? Tôi đánh cuộc rằng vì cái thằng thỗ-tả nó vừa ở đây ra. Chủ tôi đáp: Phải rồi, chính tại quản-lý ta. Mỗi lần y đến đây nói với ta điều gì, ấy là y làm cho ta khổ-sở. Y hết nói việc nhà ta, rồi y lại bảo ta ăn tiêu đến vốn... Thằng mới ngộ chưa? Nó làm đã hình như ta xài của ta thì thiệt đến nó chẳng bằng! Don Antonio nói: Anh ạ, tôi cũng vậy. Thằng quản-lý nhà tôi cũng có tính khó chịu như thằng quản-lý nhà anh. Hễ động mình đến tiền mà nó phải đem ra, thì hình như là nó phải đem của riêng nó cho mình tiêu vậy. Lần nào nó cũng giảng thập điều cho mà nghe. Nó nói những tai hại, những khánh-kiệt, những tịch-biên, những phải-gió gì không biết. Thường tôi cứ phải thét phải bịt miệng nó lại, nó mới nói vắn tắt cho. Chủ tôi rằng: Đau vì một nỗi, chẳng có những quân ấy cũng không xong. Đó là một cái tai-ách không sao tránh được. Khách rằng: Có thể... Nói vậy rồi lại cười ồ-ồ lên mà bảo chủ tôi: Này anh này! Tôi

mới nghĩ được một cách tiêu-khiển thú quá. Tôi quyết chưa ai nghĩ được cách nào vui hơn cách này bao giờ. Cuộc buồn mà có thể đổi ra trò-cười được. Từ bây giờ trở đi, ta làm như thế này: Hễ anh cần đến tiền tiêu, thì để tôi sang hỏi quản-lý của anh, mà tôi cần đến tiền thì anh sang hỏi quản-lý nhà tôi. Như vậy thì tha hồ chúng nó nói hươu nói vượn, bàn phải bàn trái. Chắc hẳn hai ta cùng điềm-nhiên máu-lạnh mà nghe được. Sỗ-sách nhà anh thì quản-lý của anh phải sang tính-toán với tôi, mà quản-lý của tôi thì phải sang tính-toán với anh. Vậy thì những sự phá hại của anh chỉ có tôi phải nghe, mà anh thì chỉ phải nghe những sự phá hại của tôi mà thôi. Chắc rằng vui lắm.

Don Antonio bàn ra cách ấy rồi thì hai vị công-tử còn nói pha-trò đến trăm nghìn câu nữa, vui-cười khúc-khích với nhau. Bỗng lão quản-lý Gregorio Rodrígnez lại vào, có một lão già thấp bé theo sau, đầu hói, lơ-phơ có vài cái tóc. Khách muốn đứng dậy về. Thôi, anh nghỉ lại, rồi lát nữa tôi lại sang. Tôi để anh bàn soạn với hai ông này. Hẳn là việc quan-trọng. Chủ tôi rằng: Không, xin anh cứ ở đây, đừng về. Anh không là người dư ở đây đâu mà. Ông già kin-đáo cẩn-thận đây, là một nhà tử-tế, cho tôi vay tiền, lãi 20 phần. Khách nghe nói vậy lấy

lâm la mà la lên rằng: Trời ơi! tôi mừng cho anh được vào tay tử-tế như vậy thì là may lắm. Tôi đây thì không gặp được tay hiền như vậy. Thật tôi phải vay bạc trả vàng. Thường tôi vẫn phải vay lãi tới 33 phân. Lão già thấp bé nghe nói vậy thì rằng: Chết nỗi! nặng quá. Những quân! sao chúng nó chẳng biết hết đời này còn có đời khác nữa. Trách nào mà thiên-hạ chửi rửa kẻ cho vay lãi. Vậy ra vì mấy đũa bóp nặn người ta quá, cho nên cả thỏ mang tiếng. Ví thử các bạn nhà nghề, ai cũng như tôi, thì đâu đến nỗi thiên-hạ chửi-rửa như vậy. Như tôi đây thì chỉ vì muốn giúp bà con mà cho vay thôi. Cha mẹ ơi! giả sử thời buổi bây giờ cũng được như ngày xưa, thì tôi dám đưa cả đẫy bạc này cho các ông mà chẳng lấy lãi. Đến như ngày nay thời-buổi khó-khăn như thế, mà tôi lấy có 20 phân cũng còn ngưng. Ngặt vì bây giờ đồng tiền nó đi đâu mất cả, nó chui đâu cả xuống đất hay sao, mà chịu không kiếm ra được nữa.

Bởi đồng tiền ngày nay hiếm, cho nên tôi cũng phải tháo lỏng cái luân-lý ra ít nhiều.

Nói đoạn, rồi lão già quay lại chủ tôi mà hỏi: Ông cần đến bao nhiêu? Chủ tôi nói cần đến 200 pistoles. Lão già nói: Trong đây ta có 400, vậy là ông lấy nửa đó. Miệng nói vậy thì lão thò tay vào bọc mà lấy ra một

cái túi bằng gai xanh, lòi mới nhấc nom hình như chính là cái túi của tên nhà-quê Talego đem nộp 500 pistoles khi nãy. Được một lát thì tôi vỡ hết đầu đuôi, bấy giờ tôi mới biết rằng ông Melendez khen cái tài của người quản-lý đó là chẳng khen ngoa chút nào. Lão già dốc cái dây ra mà đếm tiền. Chủ tôi nhìn thấy tiền bày ra la-liệt mấy cọc, thì tối mắt lại, thấy cả đồng to mà thêm. Bèn bảo lão giả rằng : Ông Descomulgrado ơi ! tôi đương nghĩ một điều rất phải. Tôi đại quá. Tôi hỏi vay ông 200 thì ra vừa trả được món nợ cò-bạc mà thôi. Còn thì lấy tiền đâu mà tiêu nữa. Thì ra đến mai tôi lại cầu đến ông lần nữa. Vậy tôi có ý muốn lấy cả chỗ tiền này, để đỡ phiền cho ông ngày mai không phải đến đây nữa. Lão giả rằng : Thưa ngài, tôi định để rành một góc món tiền này cho một thầy cử đảng kia, cha mẹ để cho nhiều tài-sản, mà phúc đức quá ! thầy ta chỉ dùng tiền để mà hoàn-lương cho mấy đứa con gái béo nỏi hoa trôi lỗ-làng, y để dọn nhà cửa cho chúng nó có chỗ nương mình, mà thôi. Nhưng ngài đã cần đến thì tôi đâu dám từ chối. Thôi thì xin ngài gọi là có chút gì làm tin. . . . Quản-lý Rodriguez, nghe nói vậy thì vội-vàng lấy một tờ giấy ở trong túi ra mà nói chặn ngay rằng : Làm tin thì đã có đây. Chắc chắn lắm, già không

ngại gì. Chủ tôi có một món 500 pistoles của tên Talego, là một nhà lĩnh-canh giàu-có ở xứ Mondejar. Tôi đã làm sẵn cái tờ này để gán cho già món nợ đó. Chủ tôi chỉ ký một chữ vào nữa là xong. Lão già rằng: Như vậy thì được. Tính tôi dễ-dãi, không hay thất buộc ai. Ông đã gán món ấy tôi xin nhận ngay. Người quản-ly đưa bút cho chủ, thì chủ chẳng buồn đọc tờ giấy nữa, miệng huýt sáo, tay ký liền.

Khi việc ấy biện xong rồi, lão già từ-giã chủ tôi mà về. Chủ tôi chạy ra hôn lão mà bảo rằng: Chào già về nhé. Tôi mến già lắm. Chẳng biết vì có gì mà thiên-hạ cho các người như già là kẻ gian-giảo. Như tôi, thì tôi tưởng các ông là những kẻ tối đặc-dụng với quốc-gia. Biết bao nhiêu con cái nhà được nhờ các ông mà khỏi phần chí. Biết bao nhiêu vị công-tử của ít tiêu nhiều, nhờ có các ông mà xong được công-chuyện. Centellès công-tử nghe chủ tôi nói vậy bèn kêu lên rằng: Anh nói phải quá. Những người cho vay nặng lãi là những người rất nên kính trọng. Tôi cũng muốn hôn lão-già này vì lão cho vay có 20 phân. Nói đoạn cũng chạy ra bá cổ lão già mà hôn, hôn xong lại đẩy ra cho chủ tôi hôn, hai người chuyên tay nhau một cái đầu hói, khác nào như đánh quả cầu với nhau. Khi đã xô đi

đẩy lại chán chê rồi, mới để cho lão-già đi ra, cùng với lão quản-lý. Lão này kẻ thì đáng hơn hơn lão-già thấp bé nhiều, mà hơn để cũng chưa đủ.

Khi hai đũa cùng ra khỏi rồi, chủ tôi mới sai thẳng hầu nhỏ đem 200 pistoles đến trả Pedrosa phu-nhân, còn 200 nữa thì bỏ vào một cái túi dài bằng gấm thêu kim-tuyến, thường vẫn bỏ trong túi áo. Chủ tôi thấy lưng lại có tiền, thì mặt mũi hớn-hở, mà hỏi Don Antonio: Hôm nay ta làm gì? Việc này nên hội-nghị mà bàn mới được đây. Khách rằng: Nói thế mới là người hay. Nào, ta hội-nghị để bàn đi. Trong khi chủ và khách đương ngồi tính-toán cách qua ngày hôm ấy, thì có hai vị thiếu-niên công-tử nữa ở đâu đến, là Don Alexo Segiar và Don Fernand de Gamboa. Hai công-tử cùng bằng trạc chủ tôi, nghĩa là độ 28, 30 tuổi trở lại.

Kỳ thủy bốn người ân cần hôn hít nhau, khác nào như không nom thấy mặt nhau kẻ đã mười năm. Đoạn rồi Don Fernand, là một chàng đầy-dà, mặt-mày hớn-hở, nói với chủ tôi và Don Antonio rằng: Tối hôm nay hai ông xơi cơm đâu vậy? Nếu hai ông chưa định, thì tiểu-đệ xin đưa hai ông đến một tiệm kia, có rượu thần-tiên. Tối hôm qua tiểu-đệ ăn cơm ở đó, mãi năm sáu giờ sáng hôm nay mới về. Chủ tôi nghe nói vậy thì

rằng: Trời ơi! ví thử đêm qua tôi cũng ngoan-ngoãn như hai ông, thì đâu đến nỗi mất tiền.

Don Antonio rằng: Còn phần đệ, thì tối hôm qua đệ giải-trí một cách mới. Nghề chơi ta phải biết cho đủ mùi, mới được thỏa thích ở đời. Nguyên có một người bạn đã kéo đệ đến nhà một viên lãnh-trung thuế nhà-nước kia. Đệ đã được thấy cái lịch-sự ngoan mục, cái nền, cái khéo, mà bữa tiệc cũng khá, nhưng trong cách-cực chủ nhà, có lắm điều quê-kịch tức cười, làm cho đệ được vui quá. Ông chủ, tuy là tay hàn-vi mới nổi mà muốn làm ra cách đại-gia. Bà chủ thì tuy xấu gớm xấu ghê, mà làm ra cách người nhận lặn chim sa đây kể giờ. Lúc đương tiệc, mụ nói trăm nghìn câu càn dỡ, lại pha thêm giọng xứ Biscaye (hình như ta nói giọng kẻ Noi) vào, nghe nói lại càng thêm ngộ. Cùng ngồi ăn lại có lũ trẻ bốn năm đứa, với một thầy đồ. Ba ông thử tính cái bữa tiệc thần-tinh ấy có vui cho đệ không?

Don Alexo thì rằng: Đệ hôm qua thì chén với một ả con-hát với con Arsénie (Như ta nói: Đêm qua tôi uống rượu nhà con gì... hàng Giấy). Sáu đứa cả thầy: Con Arsénie, con Florimonde, với một con chị em với nó, anh Zenette hầu, Don Juan de Moncade, với đệ nữa. Cả đêm chúng tôi uống rượu,

ói lão. Thú quá ! Con Arsénie với con Florimonde thì chẳng có tài gì, nhưng chúng nó có một cách lẳng lơ, thú vị chẳng kém. Hai con cùng chột nhả, mặt nòng, cuồng đại, thì ba bác tính chẳng hơn gấp trăm những đũa thùy-mị quá cứ li-li hay sao ?

HỒI THỨ IV

HỌC THẦY SAO TẦY HỌC BẠN

CỐC RƯỢU NHỎ CHƯA CẠN ĐÃ NÊN TÀI

Trong khi tôi mặc quần áo cho chủ tôi thì bốn thiếu-niên công-tử còn thuật nhiều chuyện chơi bời với nhau nữa. Khi đứng dậy đi thì chủ tôi bảo đi theo. Don Fernand de Gamboa đưa cả bọn thầy trò đến chỗ tiệm ăn nói khi nãy. Tôi cùng với ba đũa ở các công-tử kia đi đằng sau.

Tôi có ý coi thì mấy thằng ở đó cùng khéo noi dáng-diệu thầy. Tôi chào chúng nó, chúng nó cũng chào tôi. Một thằng nhìn tôi lâu lâu rồi nói : Tôi coi bộ anh chưa đi hầu các công-tử bao giờ. Tôi đáp : Thưa bác phải, vả em mới ra kinh-thành chưa được bao lâu. Gã lại rằng : Tôi cũng toan nói vậy, mới thoát nhìn đã biết anh ở nhà-quê ra, nhút-nhát mà lúng-túng lắm. Đi đứng coi bộ nặng-nề. Nhưng ta quyết chẳng bao lâu mà ta khiến cho anh được đảo-hoạt. Tôi

gap: Có dễ anh nói nịnh tôi. Gã rằng: không, tôi nói thật, dẫu kẻ ngu-độn đến đâu, chúng tôi đây còn khiến nổi, huống là anh. Xin anh cứ cạy ở chúng tôi.

Mấy thằng nói bấy nhiêu lời, là tôi đủ biết đã gặp bạn tốt, vì muốn nên con người tráng-khiến, thì còn học ai cho bằng. Khi đến tiệm thì chúng tôi thấy đã dọn bàn sẵn rồi. Thì ra Don Fernand đã bảo chủ tiệm làm từ sáng sớm. Bốn công-tử khởi tiệc, bốn chúng tôi sắp sẵn hầu bàn. mấy ngài chuyện-trò vui vẻ lắm, tôi đứng nghe lấy làm thích tai. Tinh-khí các ngài, tư-tướng các ngài, lời ăn nói của các ngài tôi ưng lắm. Mặn-mà bao nhiêu! khéo bịa-đặt là bao nhiêu, câu chuyện như thêu như vẽ. Tôi coi thấy các công-tử thì hình như được thấy một giống người mới. Khi các ngài đã đến đồ-nước rồi, chúng tôi bung ra một đồng chai những rượu quý nhứt của nước Y-pha-nho, rồi chúng tôi để các ngài mà đi ăn cơm với nhau trong phòng nhỏ bên cạnh, chủ tiệm cho một bàn riêng.

Ngồi ăn được một lát, thì tôi mới biết ba thằng bạn tôi cũng đáo-đề lắm. Cũng đã biết rằng họ chẳng vừa, nhưng không ngờ họ bắt-tử đến nước đó. Chẳng những họ bắt-chước cách-điệu thầy mà thôi, lại còn bắt-chước cả cho đến lời ăn tiếng nói. Họ bắt-chước khéo quá, chỉ kém một chút điệu

sang-trọng, còn thì giống như in vậy. Tôi thấy cách họ tự-do, chững-chạc, thì tôi lấy làm phục lắm. Cái tài ứng-biến của họ tôi lại lấy làm thích nữa. Tôi đương lo chẳng đời nào tôi có tri-khôn đảo-hoạt như họ được. Tiệc đó nguyên là tiệc của Don Fernand thết, thì thằng ở Don Fernand đối với bọn chúng tôi cũng làm ra mặt chủ-tịch. Gã chẳng muốn để thiếu thốn gì, bèn kêu chủ tiệm mà bảo rằng: Này ông chủ, kiếm cho chúng tôi mười chai rượu nho thật ngon đây! Tiền thì rồi sẽ tính góp với tiền rượu đã đưa lên bàn các công-tử khi nầy. Chủ tiệm rằng: Vâng, tôi xin đi lấy. Nhưng Don Fernand công-tử nhà cậu nợ tôi nhiều lắm đây, giả sử cậu bằm giúp cho để công-tử phát được ít nhiều. . . . Gã chẳng để cho chủ tiệm nói nốt, bèn bảo rằng: Việc ấy xin chủ tiệm chớ lo, ta xin nhận món nợ ấy, thế nào có ta đây. Những tiền của chủ ta nợ ai, ấy là vàng nén đó. Tuy có mấy đũa chủ-nợ vô-lẽ đã tịch-biên gia-sản nhà chủ ta, nhưng mấy hôm nữa thì xong án, bấy giờ nợ chủ tiệm bao nhiêu cứ kê khai một cái đơn, chủ ta sẽ nhảm mắt mà trả cho. Thằng ở dẫu nói vậy mà tên chủ-quán cũng đem rượu ra để bọn chúng tôi cứ uống, chờ bao giờ xong án sẽ hay. Vui không biết ngần nào là vui, chạm cốc nhau hoai, chúc mạnh khỏe nhay

hoài, lấy tên chủ ra mà gọi nhau. Thằng ở của Don Antonio thì kêu thằng ở của Don Fernand là Gamboa ; thằng ở của Don Fernand thì kêu thằng ở của Don Antonio là Centellès ; tôi thì chúng kêu là Silva ; rồi chúng tôi đội những tên đó mà say bèm cả ra ; bốn chủ chúng tôi thì chẳng phải mượn tên ai mà cũng say như rứa cả.

Tuy rằng tôi chẳng được nhanh mồm miệng như ba người bạn tôi, nhưng coi bộ họ cũng lấy làm bằng lòng tôi lắm. Một đờ bảo tôi rằng : Silva ơi ! (Silva là tên chủ tôi) chúng ta có thể làm cho mi nên người đó. Tớ coi mi có thiên-tư hay, mà mi chẳng biết khoe tài đó mà thôi. Mi cứ sợ nói chẳng hay cho nên mi không hay nói. Mi không coi thiên-hạ ngày nay biết mấy trăm nghìn kẻ chỉ dám quyết liều nói văng mạng đi mà hóa nên con người đảo-hoạt. Vậy thì mi có muốn nổi tiếng tài-hoa chẳng ? Thì ta bảo, cứ liều miệng bạ câu nào nói câu ấy, dầu có nói càn thiên-hạ cũng cho là người bạo miệng. Ví nói trăm câu nhảm, qui hồ được một câu hay nó tuột ra, là thiên-hạ quên hết điều nhảm, chỉ lưu ý ở điều hay, mà cho mi là một bậc kỳ tài. Bọn thầy chúng ta chẳng qua cũng chỉ khéo dùng phương ấy, vả phàm người ta muốn nổi danh con người tài-tử tất là phải dùng đến kế ấy mà thôi.

Tôi vốn vẫn khao-khát nên người tài-tử, vả cái kẻ ấy họ dạy tôi đó lại chỉ dễ làm, cho nên tôi nghe bài bạn dạy nó cũng bùi tai. Tức-thời tôi đem chước khôn ra thí-nghiệm ngay. Nhờ có mấy cốc rượu nho uống vào, thấy lời lẽ đâu nó tuôn ra dòng-dòng. Nghĩa là tôi cứ đánh liều nói càn nói dỡ, may cũng được một câu đâu có nghĩa, thì chung vỗ tay âm. Tôi thấy được, lại càng vững giọng, mà cố nói cho nhiều, thì may đâu có cố cũng có giặn ra được lời hữu-vị.

Bấy giờ cái thằng nó đã nói chuyện với tôi ngoài đường, lại bảo tôi rằng: Có phải mi đã hơi bớt ngu-độn rồi không? Mi mới ở đây với chúng tớ được hai giờ đồng-hồ, mà cái xác người cũ đã mất đâu rồi. Từ nay mỗi ngày mi còn biến-hóa nom thấy. Mi coi đó thì biết đi hầu người lịch-sự hay những làm sao: Có phải hình như nó nâng trí con người lên không? Đi ở nhà dân-hộ thì đâu có được như thế? Tôi đáp: Chính vậy. Bởi thế từ nay tôi định chỉ đi ở nhà qui-phái mà thôi. Tôi nói vậy thì tên đầy-tớ Don Fernand ngà ngà rượu mà bảo rằng: Anh nói chỉ phải. Nhà dân-hộ đâu có chứa nổi những bậc thượng-đẳng tài-hoa như bà con mình. Thôi, thôi, có phải ngô-huỳnh đã nói vậy, thì tôi xin mấy ngài cùng với tôi nguyên một câu. Từ rầy về sau chúng ta đây nhưt

giai không bao giờ đi hầu-hạ những quân nhà dân. Bằng ai trái ước sẽ xuống Hoàng-tuyền. Cả bọn đều vỗ tay, rồi ai nấy giờ cốc lên uống hợp rượu thề. Rồi bốn anh em ngồi ở tiệc cho đến khi chủ vào bảo đứng dậy mới đứng dậy. Vừa đến nửa đêm. Anh em ai cũng đều trách chủ là tiết-độ quá. Nhưng các ngài tan tiệc ấy tưởng đi về, chẳng hóa lại kéo nhau đến nhà mù điếm-đàng đại-gia kia, ở lối trong Dinh, nhà mù thường luôn đêm ngày có kẻ vào ra.

Tuổi mù chừng ba mươi lăm, bốn mươi, hãy còn xuân lắm, mà lại vui tính, khéo chiêu khách. Ngoài bảy chữ, trong tám nghề chẳng sót điều gì, luyện nghề mỗi ngày thêm khéo, cho nên cái phẩn thừa hương cũ mà để mù bán đắt hơn là hoa thơm còn phong nhụy. Trong nhà mù lúc nào cũng có đôi ba ả cực sang nhứt hạng. Cho nên khách thượng-lưu bao giờ cũng đông. Thường cứ cơm nước xong, các ngài kéo đến đó đánh bạc. Tan cuộc rồi các ngài lại *xiu-dề*, rồi vừa chén vừa đùa cho đến tàn canh. Mà thầy được khoái chí, đùa ở cũng không đến nỗi phải ngồi cắn móng tay. Vì trong khi công-tử đú-đỡn với chủ nó, thì chúng tôi quăng-mỡ với mấy con đi hầu (khác nào mấy ả xách đèn hàng Giấy). Sớm ngày trời vừa rạng-đông thì thầy-trò đứng dậy ai về nhà nấy đi nghỉ.

Chủ tôi cứ tuân lệ thường, độ 12 giờ trưa mới dậy, bận áo quần. Rồi đi. Tôi đi theo hầu thì thấy vào nhà Don Antonio Centellès. Ở đó gặp một ông khách tên là Don Alvaro de Acuna cũng là một người quý-phái, đã có tuổi, là một bậc lão-thành sư-trưởng trong nghề ăn chơi. Phàm các vị công-tử muốn nên người đa nhân-duyên, phi tay lão không xong. Lão dạy cách chơi thế nào là thú, dạy cách ăn chơi nói cho ra người tài-tử, lại dạy cái nghề khó-khăn xài-phá gia-tài của ông cha để lại. Lão không phải e hết nghiệp nữa, vì nghiệp đã hết từ bao giờ rồi. Khi ba người mã-thượng phong-lưu khách ấy đã hôn hít nhau rồi. Centellès bảo chủ tôi rằng: Anh đến rõ trùng dịp quá! Don Alvaro đây vừa đến rủ tôi đến nhà phú-hộ kia nó mời Zenette hầu và Don Juan de Moncade. Tôi muốn cho anh cũng dự tiệc ấy. Chủ tôi hỏi: Phú-hộ tên là chi đó, hử anh? --- Don Alvaro đáp: Tên y là Grégorio de Norièga, chàng thanh-niên đó nguyên là con trai một nhà buôn ngọc. Cha y đương đi buôn bán ở ngoại-bang, trước khi đi có để lại cho y nhiều gia-sản để cho mượn hoặc dặt lời mà ăn tiêu. Grégorio là một thằng ngu độn, tôi coi bộ nó có thiên-tư phá của, lại muốn ra mặt dài-các, muốn vượt quyền tạo-hóa mà ra người tài-tử. Y có nhờ tôi dẫn đường chỉ

nẻo trong chốn làng chơi. Tôi làm quân-sư cho y và đương dạy y những cách đại-gia. Gia-tài của cha y, đã xam đến vốn rồi. Centellès nói: Lời già đã dạy, tôi nào còn dám ngờ. Y tới cảnh xác-xơ nhanh nom thấy. Thôi, anh Don Mathias, anh em ta đi đến làm quen với người đó, và ta cố giúp-đỡ nó để phá của cho chóng. Chủ tôi đáp: Tôi xin thuận. Mấy đũa vũ-phu đó, nên được ông rồi, hay tưởng rằng lấy tiền mà làm, cho thiên-hạ lẫn được chúng nó với bọn ta, thì gì cho vui bằng được nom thấy chúng nó phá của.

Centellès và chủ tôi liền đi theo Don Alvaro đến nhà tên Grégorio de Nòriéga đó. Thằng ở Don Antonio và tôi cũng đi theo hầu. Hai anh em được dự một phần trong việc phá hại tên vũ-phu đó thì lấy làm thích chí quá. Vừa bước vào thì chúng tôi thấy mấy người đương dọn bàn nấu ăn, mỗi đĩa đồ nấu đem ra khói thơm ngào-ngạt, hình như báo trước cái ngon cho mũi khách ngồi trước khi miệng khách nhai. Zenette hầu và Don Juan de Moncade vừa tới. Chủ nhà thì thật là một thằng ngốc, mà lại làm kiêu đài-các. Quả là một bản sao xa nguyên bản quá của mấy vị kiêu-kỳ trong quý-phái. Nói cho đúng thì là một thằng ngu-xuẩn làm bộ nhanh-nhẹn tự-nhiên. Các ông thử tưởng-tượng mà nghĩ thì đại-khái hiểu được cái

cảnh bấy giờ tức cười thế nào. Thằng chủ nhà là đũa ngọc như tôi mới tả đó, mà đứng giữa năm ông khách cùng rủ nhau đến đó để mà nhạo và xui thằng ngọc tiêu tiền cho nhiều. Khi chủ khách thi lễ chào hỏi nhau xong rồi. Don Alvaro bèn đứng dậy mà diễn rằng: Thưa các liệt-qui, gia-chủ là Grégorio de Noriéga đâu là một bậc mã-thượng phong lưu khách qui-báu nhất. Ngài kể có nghìn nét hay. Học-vấn lại rộng lắm đấy, các ông có biết. Từ lý-học cho đến phép viết, gì là chẳng biết. Chủ nhà cười vô-duyên mà đáp rằng: Ngài nói tung-bốc cho tôi quá. Những lời ngài nói cho tôi đó, thì tôi có thể nói trả lại cho ngài. Thật ngài là cái giếng học. Don Alvaro rằng: Tôi không ngờ được nghe những câu khen có lý-thú như vậy. Nhưng thật thì Grégorio qui-ông đây bắt tất có ngày nổi đại danh ở trong xã-hội ta. Don Antonio nói: Cứ ý tôi, thì nom chủ-nhân đây có một điều hay nhất là ngài khéo chọn bạn. Biết tránh kẻ thường-dân mà kết thân toàn với những bậc qui-phái, dầu tốn bao nhiêu cũng không quản. Cái hay đó tôi cho là hơn cái hay văn-học. Đó là một cái lý-tưởng cao tôi lấy làm phục. Thế mới gọi là sành tiêu tiền, phá của phải lối.

Họ nói xong những câu ấy, họ còn nói đôn nhiều câu khác nữa. Khác nào như dem

anh Grégorio ra mà xào nấu đủ lối. Hết người nọ chằm đến người kia chọc, mà anh ta đã chẳng biết đau, lại tưởng là họ khen mình thật, lại càng quý báu mấy ông khách. Khách càng nhạo bao nhiêu, chủ càng sưng bụng bấy nhiêu. Thành ra cả một bọn vừa được ăn, vừa đem đĩa đãi tiệc ra làm trò cười với nhau, suốt ngày hôm ấy rồi lại suốt đêm. Chủ uống thích khẩu thì đĩa ở cũng được uống trà. Khi từ nhà thẳng dõm ấy mà ra về, thấy tớ ai nấy no say khoái chí.

HỒI THỨ V

ĐI HẦU CŨNG SƯỞNG MỘT ĐỜI,
TỰ DUNG MÀ HÓA RA NGƯỜI TỐT DUYÊN

Ngủ được vài giờ đồng-hồ rồi tôi trở dậy, mặt mũi tươi-tỉnh. Bấy giờ tôi sực nhớ những lời dặn-dò của Melendez, nhân chủ tôi còn ngủ, tôi bèn xuống giữ lễ với quản-lý, thì nghe lão lấy làm há bụng kiêu-ngạo, ưả phỉnh. Lão ngọt-ngào mà tiếp tôi và hỏi tôi được hầu-hạ các thiếu-niên công-tử thì có vừa ý chăng. Tôi đáp tuy danh-phận đó hơi mới-mẻ cho tôi, nhưng tôi cũng chẳng ngại, rồi cũng sẽ quen.

Rồi sau tôi quen thật, mà quen hơi chóng quá. Tôi thay vẻ mặt lại đổi cả cách nói. Trước tôi vốn nghiêm-trang thùy-mị, sau tôi hóa ra nhanh-nhau hão, liến-thoảng xằng,

Thằng ở của Don Antonio thấy tôi thay hình đổi dạng như thế thì khen tôi, mà nói rằng tôi muốn nên bậc đại-danh, duy chỉ còn thiếu có mấy chị nhân-ngãi. Y nói rằng phàm trai tráng-sĩ, phi có thử-khoản không nên được con người tuyệt-phẩm. Vả trong các bạn, ai là chẳng có một ả yêu-đương. Về phần y thì có những hai nàng đại-gia kết nghĩa. Tôi nghe nói cũng đủ biết là y nói khoác. Tôi bèn bảo: ông Mogicon ơi! ông giỏi trai khéo nói mà có hạnh, điều đó đã hẳn, song tôi cũng khó hiểu đâu lại có con gái nhà gia-giáo, trừ ra có phải là con nhà chủ ông, lại đắm say được đến một người trong nghề mọn này. Y đáp: Họ có biết ta là ai ở đâu. Khi ta đi kiếm gái thường ta mượn áo chủ và mượn cả đến tên chủ, thì gái nào mà chẳng mắc. Chước ấy phỏng có khó gì. Ta ăn-bạn ra dáng công-tử, lại khéo bắt-chước đôi chút kiêu-cách, rồi ta đi ra diện tại các lối ngựa xe đi chơi mát. Gặp chị nào ta cũng chẳng, kỳ cho đến khi có kẻ đáp lại. Ai đã đáp là ta đi theo, cố sức mà nói được cùng. Bấy giờ ta mới xưng-danh là Don Antonio de Centellès, rồi ta cùng nàng ước hẹn một nơi nào. Trước ả còn làm bộ từ-chối, sau ta gạ riết, ả hẳn cũng ưng, vân vân. Đó, mi ạ, đó là cái chước của ta đi chim gái thường được, mi nên bắt-chước đó mà làm.

Tôi thiết nên bậc đại-danh quá, lẽ nào lại chẳng nghe ngay lời dạy ấy. Vả sự đi ve gái cũng chẳng phải là một việc nên sợ. Vậy tôi quyết chí cùng ăn-bận giả làm thiếu-niên công-tử, mà đi nhớn-nhờ kiếm khách tri-âm. Nhưng việc đó làm ở nhà chủ thì chẳng dám. Tôi bèn vào trong phòng chủ, lấy ở tủ áo ra một bộ đủ đồ, rồi gói kín lại mà đem tới nhà tên thợ cạo kia quen mình. Đến đó súng-sinh mặc vào, chải-chuốt cái đầu cái mặt cho nó thật ra con người sang-trọng.

Tên thợ cạo lại giúp cho đôi ba ngón khéo, khi nhìn trong gương chừng thấy được rồi, tôi bèn đứng-dĩnh đi ra chốn vườn hoa Saint Jérôme, trong bụng quyết không phải về một mình. Ngờ đâu chẳng phải đi xa cho lắm. Mới đi được vài bước đã thấy nên một cuộc rất hay.

Tôi vừa đi qua chỗ ngõ khuất nẻo thì thấy ở trong một nhà nhỏ kia có người đi ra, trèo lên một cái xe thuê đứng đợi trước cửa. Một người đàn-bà ăn-bận rất sang, mầu-mẽ rất tốt. Tôi đương đi, đứng sững ngay lại mà nhìn, rồi tôi chào ả một cách tỏ ra rằng lòng đây lòng đấy như đã tình trong. ả thấy vậy bèn sẽ lấy tay vén cái khăn là che trước mặt, để tỏ ra rằng bề ngoài đã vậy, bề trong mới lại cá lặn chim sa. Đẹp thật! Nhưng người vừa hé cửa động Đào, cỗ xe độc-dạ

đã đi phăng ngay mắt. Tôi đứng đó ngẩn ngơ một hồi.

Khi tỉnh lại, chỉ phân-nản được một câu : Cái mặt dâu mà xinh lắm vậy ! Ta phải được người này mới nên con người tuyệt-phẩm. Nếu hai mục nhân-ngãi của Mogicon mà cũng được như con này, thì y là một gã sừng nhứt trong đời. Mà ta được người nhân-ngãi này thì cái số-phận ta thật là sung-sướng. Bụng nghĩ vậy, thì tôi đưa mắt nhìn vào cái nhà nhỏ mà người gái đẹp mới từ ra khi nãy, thì thấy ở trên lầu tháp có một mục già thò đầu ra cửa sổ mà gật tôi lên.

Tôi liền bước vào, trèo lên nhà lầu, thì thấy trong nhà sạch sẽ, bà lão bạc đầu có dạng kín đáo. Mục tưởng tôi quan bé cũng là hầu-tước, bèn chào tôi một cách kính-trọng mà rằng : Dám thưa Ngài, tôi không được quen biết Ngài bao giờ mà mời Ngài vào nhà như vậy, hẳn Ngài cũng có tinh nghi. Nhưng khi Ngài đã biết rằng tôi chẳng dãi ai cũng vậy, thì bấy giờ Ngài sẽ chẳng khinh mục nữa. Tôi coi Ngài chừng là một vị trong Triều. Tôi bèn ruỗi chân hữu, nghiêng mình về bên tả mà đáp : Khen cho lão-bà đoán đã già. Chẳng phải nói khoe, đây là một nhà thế-tộc ở nước Y-pha-nho này. Mục rằng : Coi diện-mạo tôi cũng đủ biết rồi. Mà tinh tôi hay ưa được việc cho kẻ

quyền-quí. Từ nầy tôi đã đứng nom xuống, thấy Ngài có ý nhìn một người đàn-bà ở đây vừa đi khỏi. Thì dám hỏi Ngài có thích người ấy chăng? Xin ngài thực tình nói cho tôi biết. Tôi bèn đáp: Quả thích. Thấy người mà rai mà ngậy. Ta chưa biết người nào mà mặn nồng như người đó. Mụ già bằng đánh tiếng giúp được cho ta, thì ơn này sẽ trả bội phần. Những việc đó là việc nên giúp cho các quan lớn tại Triều, thường là những công ơn ta biết trọng thưởng đó.

Mụ già nói: Tôi đã thưa Ngài rồi. Tôi đây thật chỉ hầu-hạ các quan, hằng vẫn hết lòng giúp các quan cho nên việc. Như ở nhà tôi đây, thường tiếp những mặt đạo-đức, bởi đạo-đức mà chẳng đem được trai về nhà. Tôi cho các bà mướn nhà này để phỉ được tính mê trai mà lại giữ được tròn danh-giá. Tôi rằng: Được lắm! thế thì hẳn mụ vừa làm được ân đó cho người mới ở đây ra phải chăng? Mụ rằng: Không. Người đó góa chồng sớm, nay muốn tìm một người tình-nhân. Song tính ả khó-khăn quá đỗi. Ngài tuy nét hạnh cũng nhiều, mà tôi chẳng biết có vừa lòng ả hay không? Từ nọ đến giờ tôi đã đưa cho ả được ba món, cũng giới trai cả, mà ả chẳng thuận món nào. Tôi bèn tự-đắc mà đáp rằng: Nếu vậy được, nàng ở đâu mụ cứ cho ta biết, rồi thế nào ta sẽ có

lời nói lại cho mục hay. Vốn ta vẫn khao khát được đôi mắt một lời với kẻ khó-khăn. Từ xưa đến giờ ta chưa hề gặp ả nào khó tính như vậy bao giờ. Mục nói: Đến mai, cũng buổi này, Ngài lại đến đây, thì tất được mãn nguyện. Tôi đáp: Thế nào mai ta cũng đến, thử xem một vị thiếu-niên công-tử như ta ve gái có đến nỗi không xong chăng?

Hôm ấy tôi trở về nhà thợ cạo, không đi kiếm đám nào khác nữa, chỉ mong-mỏi được xem món này rồi sau ra làm sao? Hôm sau tôi lại ăn bận sửa-sang như vậy, rồi đến mục già, trước hẹn một giờ. Mục thấy tôi đến sớm, thì khen tôi thật lời mà rằng: « Vả việc cũng bố công đi sớm. Tôi vừa cùng với người đàn-bà góa đó nói chuyện Ngài mãi. Khi tôi mở miệng nói thì nàng nhứt-định không cho nói nữa, nhưng tôi thương Ngài quá, không thể đành lòng chịu thoái. Tôi bèn nói mãi cho đến xong. Nàng ưng rồi. Nay mai ông sẽ nên một người sường nhứt trần-gian. Tôi với Ngài đây, ta nói riêng với nhau: Có phải ả đó coi ngon mắt lắm không, a Ngài? Chồng ả khi xưa chẳng sống được mấy bữa; trải qua cuộc sung-sướng tự-hồ một cái bóng phù-du, phút đã ra người đời trước. Cho nên ả vẫn nét-na như con gái vậy ». Ý hẳn mục có ý khen cô ả khéo biết qua ngày tháng, chồng đâu rằng không cũng như có.

Được một lát, thì ả đi xe song-mã thuê mà đến, cũng như hôm trước, mình thì bận áo quần lịch-sự bánh-bao. ả vừa bước chân vào thì tôi cúi chào năm sáu lượt, rõ ra kiêu con cái nhà, lưng quăn-queo, chân ruồi dài, đầu cúi gật, miệng cười mỉm, tay ngả mũ đưa ra ngoài xa. Đoạn rồi tôi lấy cách nhả mà nói rằng: Dám thưa công-nương, công-nương thử nhìn tôi đây xem tình cảnh có đáng thương chăng? Từ khi tôi được ngó thấy dung-nhan của công-nương đến giờ, đêm ngày luống những mơ tưởng. Vì công-nương mà tôi đã nhãng được một vị công-tước phu-nhân mới phải lòng. ả bèn cởi khăn trùm ló mặt ra mà đáp: Nếu vậy thiếp hân-hạnh biết chừng nào. Nhưng trong cái hoan-hân của thiếp có chút bợn. Bởi những vị thiếu-niên công-tử tinh hay thay đổi, lăn-lóc bon xa hơn là đồng bạc cạnh tròn. Tôi đáp: Hoàng-hậu của tôi ơi: việc xa-xôi hãy để đó, mà chỉ tưởng đến cuộc trước mắt. Nàng đẹp như tiên, tôi say mê như ngậy như rại. Vì bằng lòng dây lòng dấy đã được nhau rồi thì chi bằng ta hãy nhãng những nỗi xa-xôi, cứ yêu nhau cho thỏa. Đồi ta nên như người thủy-thủ, mà bước chân xuống thuyền, lựa phải nghĩ đến những cơn phong-ba chưa tới, chỉ vui lòng ở cuộc ngao du sơn-thủy mà thôi.

Nói đoạn tôi ngồi qui ngay bên gối Hăng-nga, và theo kiểu các công-tử, rối-rit giục nàng mau ban hạnh-phúc cho. Ắ thấy tôi vội vã, thì chừng cũng động lòng, nhưng chẳng biết ắ tính làm sao mà chẳng chịu, lại đẩy tôi ra mà rằng: Rẽ, cho để thiếp một lời đã nao ! Đâu mà nóng-nảy làm vậy. Người đâu hư tề thể. Thiếp sợ chàng quá đam sắc dục. Thấy lời đoan-chính trái-tai, tôi bèn kêu lên rằng: Nàng lại há chẳng ưa những điều thích của người phi-thường hay sao ? Hẳn nàng cũng đã biết rằng đời bây giờ, duy chỉ có mấy mụ đàn-bà nhà dân, là kinh-hãi kẻ ăn chơi mà thôi. Nàng đáp: Khen thay chàng khéo nói. Thế nào cũng là phải. Thiếp đâu cãi nổi. Vậy mới biết kiểu-cách bao nhiêu cũng là uổng với bọn vương-tôn. Sao các ông cứ để người đàn-bà phải bước lên tới nửa đường mới xong. Thế là chàng đã thắng ta rồi đó. Ắ nói câu ấy, thì làm ra bộ then-thùng, hình như từ thuở bé mới thú câu ấy một lần này mà thôi. Chàng đã làm cho lòng ta ngụ những ý-tình chưa từng đã có cùng ai. Nhưng trước khi đem gửi can-trường, thiếp xin chàng tên họ là chi nói qua cho thiếp biết. Thiếp nghĩ chàng hẳn cũng con ông cháu bà chi đây, mà tất lại là người có hạnh. Tuy vậy mà lòng thiếp vẫn chưa yên.

Dấu tình trong như đã, nhưng gửi tấm lòng chưa biết cho ai, thì cũng là khi vội.

Nguyên thẳng ở nhà Don Antonio đã dạy tôi lời đáp sẵn cho câu hỏi dở-giang ấy, tôi bèn cũng toan đem tên chủ ra mà xưng. Tôi mới đáp rằng: Tôi đâu lại dám giấu-giếm với nàng. Vả tên đây cũng chẳng phải là tên bố cu bố dĩ gì mà phải giấu. Chứ thì nàng có biết Don Mathias de Silva là ai chẳng? À nói: Thiếp có biết, mà thiếp nghe lại đã được gặp ở nhà chị em một lần rồi. Tuy tôi đã liều bạo-dạn, mà nghe đến câu ấy, cũng phải chột. Nhưng trí khôn đâu nhanh-nhẹn, tôi kiếm ngay được cách ứng-biến: « Thế thì nàng lại có biết một ông này, là người tôi cũng biết.... Thôi! nàng đã hỏi lấy được, thì tôi cũng phải nói ra. Tôi là con cháu nhà ấy đó. Ông tam-đại người ấy, nguyên lấy một người em bà thím ông để ra tôi. Tôi với ngài thế là cũng họ gần. Tên tôi gọi Don César, là con một Don Fernand de Ribera. Cha tôi được tử-trận đã mười lăm năm nay ở miền biên-cương nước Bồ-đào-nha. Vì nàng muốn nghe truyện xưa, thì tôi xin kể cái trận dữ-dội đó. Nhưng tưởng lúc này đôi ta được sanh mặt cùng nhau, một phút đồng-hồ vô giá, thì thời-khắc quý-báu ấy nên qua cho vui-vẻ, chứ rồi công đâu mà nói chuyện ngày xưa.

Nói đoạn tôi lại sốt-sắn giục-giã, lời măn tiêng nờng, cúi đầu xuống, mà rồi ra hóa chẳng được chi. Ắ chỉ để cho tôi được hưởng chút hương ngoài, thì lại càng khao khát cái nhụy trong. Đương giờ cuộc vui, thì ắ dùng dùng đòi về, chạy ra nhảy lên xe, đi tuốt. Vậy mà tôi tuy mới thoảng chút hương thơm, cũng đã lấy làm thỏa-thích. Bụng lại nghĩ rằng: khó-khăn như vậy tất là người kia khác. Ở phải! có lẽ đâu mới lần sơ kiến, mà người đã để cho ta vin cành? Chẳng qua phúc kia chậm hưởng, cũng bởi con người dòng-dối cao sang. Nhưng dầu có chậm cũng chỉ mười lăm ngày. Cũng có lúc bụng tôi quá nghĩ, thì đồ là ắ khéo mượn mầu, tay chơi đã thạo. Nhưng trong hai ý kiến đó, thì ý đẹp vẫn là hơn, cho nên tôi yên trí rằng: người gái góa của tôi là người có giá. Khi ắ từ-biệt, tôi với ắ hẹn nhau cách hai hôm lại gặp. Lòng tôi những ước mong được thỏa, làm cho tôi như được nếm trước mùi ngon.

Tôi bèn giữ vững tấm lòng mắng-rỡ mà trở về nhà thợ cạo, thay quần đổi áo rồi, đi đón chủ ở nhà ăn chơi kia. Tới nơi thì thấy chủ đương canh bạc, mà tài-thần chừng thấy vượng, vì chủ tôi không phải như ai, được thua chẳng lộ ra sắc mặt. Chủ tôi khi được thì vui cười nhạo-báng chẳng từ ai,

mà lúc thua thì mặt mày cau-có. Từ đám bạc đi ra, tôi coi bộ ngài tươi-tĩnh, mà đi tới rạp hát Đức-ông. Tôi theo ngài đến cửa thì ngài đưa cho một ducat mà bảo rằng: Nay con, bữa nay thầy được, thầy muốn cho tớ cũng thỏa thân. Con đi chơi với bạn cho thích, đến nửa đêm thì con đến đón thầy ở nhà con Arsénie. Tối hôm nay ta uống rượu với Don Segiar ở đó. Chủ tôi nói vậy rồi vào rạp hát. Còn tôi thì trong bụng đương tính chưa biết cùng ai tiêu đồng ducat cho chẳng phụ lòng chủ. Tôi không phải nghĩ bao lâu. Tự dưng có thằng Clarin, là đứa ở Don Alexo ở đâu đến ngay trước mặt. Tôi cùng gã đem nhau vào hàng rượu, chơi cho đến nửa đêm. Rồi từ đó lại thằng nhà ở Arsénie, vừa may bạn cũng phải đến đó đón chủ. Một thằng ở nhỏ ra mở cửa cho chúng tôi rồi đem chúng tôi vào một cái phòng nhà dưới.

Ở đó thì thấy con hầu ở Arsénie cùng với con hầu ở Florimonde đương cười rữ rợ mà nói chuyện gì với nhau. Trong khi ấy thì hai cô chủ nó đùa-bỡn với chủ chúng tôi ở trên lầu.

Mấy con thị-tì, mà lại là thị-tì nhà con hát, đương đùa với nhau, mà được hai thằng giỏi trai như chúng tôi, lại vừa ăn no uống

say, thì hẳn không ai là trái ý cả. Nhưng tôi trượt nhìn lấy làm lạ thay. Chẳng còn ngờ là nắng quáng đèn lòa gì nữa, một nàng ở đó, chính thị là người gặp gỡ của tôi, chính là chị gái góa khó-khăn, tôi vẫn tưởng công, hầu-tước phu-nhân chi đó. Mà ả thấy Don César de Ribera nay bận áo cộc đi hầu, cũng giật mình như tôi thấy ả vậy. Tuy thế mà chúng tôi nhìn nhau không mắc-cỡ, chỉ phi cười một trận vỡ cửa nhà. Chúng tôi cười chấn cười chê rồi, ả Laure (đó là tên tình-nhân của tôi) kéo tôi ra một nơi nói nhỏ, trong khi bạn tôi nói chuyện với bạn nó. ả đưa một cái tay rất xinh ra mà bảo tôi rằng: Hỡi Don César de Ribera ! hãy cầm tay đây. Thôi đôi ta lựa trách-móc chi nhau, chẳng thà khen nhau mới là tri-kỷ. Khen thay chàng đã khéo đóng vai kếp, mà vai đào thiệp giữ cũng chẳng vụng chút nào. Có phải không, cậu? Thật cậu đã tưởng tôi nhà danh-giá mà đi chơi ngang. Tôi nói: Thật thế, nhưng dầu cô là ai mặc lòng, đây đôi hình dạng chứ không đôi bụng. Xin cô cứ chiếu-cổ tấm lòng thành, xin cho phép thẳng hầu Don Mathias làm nốt cái cuộc bỏ dỡ-giang của Don César. --- Xin cậu cứ đi, cậu ơi! Tôi được rõ mặt rõ người lại thêm yêu cậu hơn là khi ngờ cậu vương-tôn quý-khách. Chàng làm tài trai cũng bằng

thiếp giữ phận gái : tiếng khen đó là trân-trọng nhứt. Thôi từ nầy thiếp cho chàng vào bậc tình-nhân. Ta không phải cần đến mụ già nữa. Khi nào cậu muốn thăm em, thì cứ đến tại đây. Chúng em đây, xưởng ca một loại, với đàn-ông ở lộn là thường, mặc sức tự-do, chẳng ai quản miệng thế-gian mai-mĩa. Cũng một đôi khi cách sỗ-sàng hơi quá, nhưng dầu thiên-hạ biết cũng chỉ đến cười. Mà nghề nhà ta cốt kiếm mối vui cười cho thiên-hạ.

Hôm ấy nàng với tôi câu chuyện riêng chỉ đến đó mà thôi, vì trong nhà đông người quá. Rồi sau ra chuyện tứ-tung, người câu này, người câu nọ, lời thanh tiếng tục, hề hả vui cười, nhứt là ả Laure của tôi, tiếng cười dòn khanh-khách, câu chuyện thật mận-mà, ai cũng nghe, ai cũng thích. Ở trên iầu thì chủ chúng tôi cùng với chủ chúng nó cũng cười nói om-xòm, nghe xuống đến tận dưới này. Giả sử có ai cầm bút mà biên lấy hết cả những lời nói ở nhà ả Arsénie đêm hôm ấy, thì thành được một quyển sách rất nên học cho các bậc thiếu-niên. Nhưng giờ về đã tới, nghĩa là trời đã sáng bạch, phải giã nhau ai về nhà nấy. Thằng Clarin thì đi theo Don Alexo mà tôi thì về với Don Mathias.

HỒI THỨ VI

LỜI ĐÀM-LUẬN CỦA CÁC CÔNG-TỬ VỀ PHƯƠNG
HÁT ĐỨC-ÔNG

Hôm ấy chủ tôi thức dậy, tiếp được một phong thư của Don Alexo Segiar mời đi lại nhà. Tôi thấy trò cùng đi, tới nơi thì gặp Zenette hầu và một vị thiếu-niên công-tử nữa, mặt mày trắng-kiện, mà tôi chưa thấy bao giờ, cùng ngồi với Don Alexo. Chủ nhà bèn trở người lạ mặt đó mà nói với chủ tôi rằng: Đây là thân-thích của tôi, Don Pompeyo de Castro. Từ thuở nhỏ vẫn ở tại kinh-đô nước Phó-lan-nhã, mới về đây tối hôm qua, mà ngày mai lại đi Varsovie. Vậy tôi cùng người chỉ có ngày nay được chơi với nhau mà thôi. Thời-giờ ngắn-ngủi, một phút nghìn vàng, ta nên qua buổi nay cho thỏa-thích. Bởi vậy đệ phải cần đến hai huynh-ông. Chủ tôi bèn ôm lấy bạn mới mà hôn-hít võ-về, bên lời vạn-phúc, bên lời hàn-huyên. Tôi đứng nghe chuyện của Don Pompeyo thì lấy làm thích, coi bộ ngài là một bậc trí-giả.

Bữa trưa hôm ấy, các ngài cùng ăn ở đó, xong cơm nước, các ngài đánh bạc với nhau đợi giờ khai rạp hát. Tôi thấy các ngài rủ nhau đến rạp hát Đức-ông, hôm ấy diễn bài bi-kịch mới « *Khách-tôi-cơ hoàng-hậu* ». Khi tan hát, các ngài lại về nhà xơi cơm tối. Vừa ăn vừa nghị-luận về tấn tuồng và con hát.

Chủ tôi thì kêu : Tấn tụng đó không hay lắm, vai Enée trong bài bi-kịch lại hơn là ở truyện Enéide (1). Nhưng con hát thì khéo lắm. Don Pompeyo nghĩ sao? --- Khách đáp : Tôi thấy ba quan anh ưa phờng hát quá, ưa kếp ít lại ưa dào nhiều ; thì tôi không dám nói thật, chứ ý tôi thì chẳng khen họ như các quan anh. --- Don Alexo bèn nói : Phải đấy, nếu chê thì thà ngài đừng nói, ngài phải biết chúng đệ đây là cái miệng loa để truyền lại danh thơm cho phờng hát đó, nếu ngài chê họ trước mặt chúng tôi, thì lời chê quả chẳng phải đáng nơi đáng thì. Ngày nào chúng tôi không chề-chén với bọn nó, chúng tôi quyết rằng tài chúng nó tuyệt-phẩm. Vì ai muốn rằng chúng tôi đoán kết như vậy, chúng tôi xin ký giấy bảo-lĩnh ngay. --- Khách đáp : Đệ cũng biết vậy. Vì thử có ai muốn rằng các ngài bảo-lĩnh cả tính-bạn họ, các ngài cũng nhận ngay. Tôi coi bộ các ngài với bọn đó thân nhau lắm.

Zenette hầu nói : Bọn dào bên Phó-lan-nhã hẳn có tài hơn nhiều. --- Khách đáp : Phải, hơn nhiều. Cũng được một vài ả vào bậc tuyệt-phẩm. --- Zenette hầu : Những ả đó hẳn quan anh sẵn lòng ban giấy bảo-lĩnh cho? --- Đáp : Tôi không có đi lại với họ, chỉ lấy lẽ

1. Như ta nói vai đóng Điều-thuyền lại hơn ở truyện Tam-quốc.

công mà bình-phẩm thôi. Thật ra thì tôi quyết các ngài cũng chỉ khen bọn hát đây ở miệng mà thôi, có phải chăng? --- Zenette hầu: Vâng, có thể. Đệ chỉ bèn một vài tên mà thôi, còn những đũa khác xin để mặc ý quan anh chê-bai. Như tên đào đóng vai Didon hoàng-hậu thì có phải giỏi thật không, nhỉ? Nó đóng vai ấy thật đã khéo làm mất uy-nghi, quả như cách tả chân-dung của vị hoàng-hậu đó ở trong sách vậy. Quan anh lại chẳng có ý coi ả đó khéo dụng công mà diễn những tình-dục, khiến cho người xem phải cảm-động ru? Thật đã biết đủ các lối khắt-khe trong nghề diễn kịch. --- Don Pompeyo đáp: Phải, đệ cũng chịu rằng ả đó biết làm cho động lòng người. Đệ chưa thấy con hát nào mà lăm ruột (1) như vậy, mà buổi hát hôm nay là một cuộc rất đẹp.

Nhưng ả đó cũng có nhiều điều nên chê. Trong cách diễn của ả có vài ba điều đệ lấy làm chướng mắt. Khi ả làm ngạc-nhiên tại trợn mắt mà đảo con-người một cách thối-quá. Thế cũng trái cách khoan-dung của bậc hoàng-hậu. Tiếng ả vốn êm, mà khi ả hát lại hay lên giọng cao quá, làm cho ngang tiếng rất khó nghe. Vả trong khi hát, nhiều nơi đã hình như ả rơi ma chẳng hiểu. Vậy

1. Tựa như ta nói qua: « Khi gảy khúc Đoạn-tràng, như vờ muốn tâm khúc ».

mà tôi muốn cho ả là dăng tính thì hơn
rằng bảo ả không có học.

Don Mathias nói : Cứ những lời tôi nghe
đó, thì quan anh chẳng phải là một người
làm thơ mà khen mấy ả con hát của chúng
tôi. -- Khách đáp : Xin miễn phép các quan
anh. Để dòm qua những lỗi đó, thì lại thấy
nhiều cái tài nên trọng. Như cái ả đóng vai
con hầu ở những tiết pha-trò ngoài, để cho
là giỏi lắm. Bộ tự-nhiên thay mà cách đứng
trước sân-khấu xinh thay ! Khi hát đến câu
nào có vị, thì ả khéo cười một cách ta biết
đây, nó lại thêm hay. Duy có một điều trách
được, là nhiều chỗ ả làm khí quá độ lẳng-lơ
để cố lấy tiếng cười. Thôi, nhưng cũng
chẳng nên xét nghiêm lắm. Để chỉ ước giả-
sử ả đó sửa lại được một chỗ thì hay tuyệt-
phẩm. Nhiều khi đương hát chỗ nghiêm,
ả bật nực cười. Vậy mà khách cũng vỗ tay.
Thế cũng là may !

Zenette hầu lại hỏi : Thế còn kếp thì quan
anh nghĩ sao ? Đào mà quan anh còn xử
nghiệt như vậy, kếp thì hẳn quan anh không
dung chút nào. -- Don Pompeyo nói : Không,
quan anh chớ đổ cho tôi cái nghiệt đó.
Trong đám kếp có mấy tên hát được. Như
cái tên to béo, đóng thủ-tướng, để cũng
bằng lòng. Y nói rất tự-nhiên, cũng giống
như cách nói ở Phó-lan-nhã. -- Don Alexo

nói: Như quan anh bằng lòng tên ấy, thì hẳn tên kép đóng vai Enée quan anh lại còn bằng lòng hơn nữa. Tay nhà nghề lại có biệt tài. --- Khách đáp: Phải, y có biệt tài, lại có một giọng riêng của mình, giọng cao lắm. Khi quá tự-nhiên. Mà những lời tả tình y hay đọc nhanh quá, còn những chỗ không có ý-từ gì, y lại hay đọc gằn giọng. Đến những tiếng trợ-ngữ y cũng hay đọc to. Đệ coi y lấy làm tức cười quá, nhứt là chỗ y than thở đau lòng từ-biệt nữ chúa. Y làm bộ đau-dớn một cách ai cũng phải phì cười. Don Alexo thấy chề mải bèn kêu lên rằng: Ở ông anh tôi ơi! ông anh tôi chớ làm cho chúng tôi đây phải nghĩ rằng ở kinh-thành Phó-lan-nhã chẳng có ai sánh. Tên kép đó, ông anh phải biết nó là một bậc đại-danh trong các phường hát xứ này. Ông anh lại chẳng nghe người ta vỗ tay âm âm mà khiến y đấy à. Thế đủ chứng rằng tài y chẳng mọn đâu. --- Don Pompeyo: Cách chề khen của kẻ đi coi hát có nghĩa-lý gì đâu, mà quan anh viện làm tang đó? Thiên-hạ đi coi, kẻ biết hay dở hồ để có mấy. Họ vỗ tay bậy, họ khen xằng thì nhiều. Phèdre (1) tiên-sinh đã có một bài ngụ-ngôn để nói kẻ đi coi hát

1. Phèdre là một người hiền triết nước Hi-lạp sống về thế-kỷ thứ nhứt trước Thiên-chúa. Có đặt ra nhiều bài ngụ-ngôn hay.

chê khen ra thế nào, đệ xin kể lại chuyện đó để các quan anh nghe :

Ngày xưa cả dân một thành họp nhau coi màn-bộ. Trong phường có một tên giỏi đã nên tiếng lừng-lẫy, động ra trước rạp là thiên-hạ vỗ tay. Hôm ấy lúc tan cuộc, tên nhà nghề làm phụ thêm một trò mới. Ở trong mùng bước ra sân-khấu, lấy áo trùm đầu rồi bò xuống sàn mà giả làm heo non kêu éc éc. Thiên-hạ ai cũng bảo là chính tiếng heo thật, bắt y phải rũ áo xem có lợn giấu ở trong chăng. Y rũ áo không có gì thì người xem vỗ tay âm âm lên khen là thật quá. Duy có một anh nhà-quê không chịu, bảo thiên-hạ là khen xằng. Các ông các bà khen tên con hát ấy bắt-chước tiếng heo thật là khen lắm. Tôi đây bắt-chước tiếng heo kêu còn khéo gấp mấy. Các ông các bà không tin, xin đến mai cũng giờ này lại đến đây, tôi xin làm heo kêu cho mà nghe. Đến hôm sau dân kéo đến đông lắm. Tên con hát có danh với người nhà-quê cùng ra trước rạp, rồi tên con hát làm heo trước. Thiên-hạ lại vỗ tay âm-ỹ. Tên nhà-quê đến lượt mình, cũng lấy áo trùm đầu, thì ở trong áo giấu một con heo thật. Y bèn vừa bò vừa kéo tai con heo cho nó kêu nhưc óc lên. Thiên-hạ đều kêu không hết tiếng heo, chẳng ai vỗ tay, chỉ huýt sáo mà chê thôi.

Bấy giờ người nhà-quê giơ con heo ra mà mắng cả người coi rằng: Các bác chề chẳng phải chề gì tôi: Chính các bác chề con heo này nó bắt chước heo không hết. Thôi thôi, cái chề khen của các bác thế thì còn có nghĩa-lý gì!

Don Alexo nói: Câu ngụ-ngôn của ông anh tôi hơi thô quá. Nhưng tôi cũng mắc heo non của ông anh, chúng đê đây trước nghĩ làm sao, vẫn nghĩ như vậy. Thôi ta nói chuyện khác. Chuyện này khí tẻ rồi. Thế ngày mai bác định đi thật à? Tôi giữ như vậy bác cũng chẳng ở. -- Don Pompeyo đáp: Tôi cũng muốn ở lại đây lâu với các quan anh. Song thế không ở được. Tôi đã nói rồi. Tôi sang đây có chút việc nhà-nước. Hôm qua tôi tới nơi, đã vào yết-kiến quan thủ-tướng. Sớm mai tôi lại vào hầu rồi ra đi thẳng về Varsovie. -- Don Alexo nói: Thế ra bây giờ chú thành người Phó-lan-nhã rồi, mà xem ý thì không bao giờ chú lại về ở Mã-đức-lị này nữa. -- Don Pompeyo đáp: Nghe như thế. Đệ nhờ được Vua yêu, cho nên ở tại Phó-triều lấy làm như ý lắm. Tuy Bộ-hạ vẫn có lòng thương đến đệ, mà có một lần suýt nữa phải từ nước Phó-lan-nhã mà đi biệt xứ vĩnh-viễn bất hồi đó, các quan anh ạ. -- Hầu-tước nghe nói vậy thì ngạc-nhiên mà hỏi: Vì có gì vậy? Quan anh

thử kể cho đê nghe một chút nào. -- Xin vâng, đê kể chuyện đó tất là kể chuyện đê luôn.

KỊCH THỨ VII

SỰ-TÍCH DON POMPEYO DE CASTRO

Don Alexo là anh tôi đây, đã biết rằng khi tôi mới lớn lên, tôi tính theo nghiệp võ. Nước ta bấy giờ yên, tôi bèn sang Phó-lan-nhã, vì thấy Thổ-nhĩ-kỳ mới hạ chiến-thư với nước ấy. Tôi cậy tay thầy thợ đem vào yết-kiến Vua thì ngài dùng ngay. Bấy giờ tôi là một tay dũng-sĩ nghèo ở Y-pha-nho sang, cho nên phải cậy ở tài mà mong lấy mặt tướng trên trông xuống.

Tôi hết sức ra tay, quả đã nên công, cho nên đến khi hai bên đánh nhau lâu, ký hòa-ước rồi, Hoàng-thượng ngài thấy các quan trên tôi tâu cho làm công-trạng, ngài bèn ban lộc cho nhiều, được hưởng nguyệt bổng to. Tôi chịu ơn lớn thì lại phải cố sức mà thờ chúa cho đáng ơn. Lúc nào cũng ở trước sân hầu bên mình ngài. Ngài thấy tôi siêng làm vậy thì ngài lại ban ơn cho nữa.

Một bữa kia nhân trong Điện có bày cuộc phi-ngựa đâm vòng, và cuộc đấu sức với bò rừng, tôi được tỏ tài cho cả các quan đình-thần biết. Khi tôi đã được nghe võ tay say mê ra rồi, về tới nhà thì thấy có cánh thiệp

mời, nói rằng có một vị phu-nhân giả sử tôi được lòng thì hân-hạnh bằng gấp mấy lần những hân-hạnh ngày hôm ấy, ước gì được gặp tôi nói đôi câu chuyện, trong thiệp lại chỉ nơi cho tôi, tối đến cứ lại đó thì gặp. Cánh thiệp ấy quả làm cho tôi được thích chí hơn cả những tiếng khen lời nịnh hôm ấy, tôi đã nghĩ hẳn là bậc kim-chi ngọc-diệp chi đây. Mặt trời vừa lặn, tôi bay tới chỗ hẹn, thì thấy một mục già, dắt tôi đi qua một cái vườn, vào một cái cửa nhỏ, rồi vào đến một dinh lớn. Mục đưa tôi vào ngồi một cái phòng rất sang-trọng. mà bảo rằng: Xin ngài ngồi chơi đây, để tôi vào bẩm với phu-nhân. Tôi nhìn quanh thì thấy nhiều đồ quý báu, nên lại thấp sáng rục. Nhưng tôi chỉ nhìn đồ để đoán phẩm-giá người mà thôi. Quả thị một bậc kim-chi ngọc-diệp, mà khi người đã vào tới trước mặt tôi thì lại đích thị kim-chi ngọc-diệp. Vậy mà không phải người tôi nghĩ đến.

Phu-nhân vào tới nơi thì rằng: Dám thưa mã-thượng phong-lưu khách, cái cách tôi đón ngài đến đây cũng là đủ biết rồi, còn giấu làm chi, lòng đây lòng đây chưa từng hay sao? Mà tấm lòng hâm-mộ này chẳng phải vì ai đã khoe tài khoe khéo. Cuộc hôm nay chẳng qua như đến giục thiệp phải vội thưa. Chừ kể đây biết đấy đã lâu rồi, đây

đã nhiều phen dò-la han-hỏi, càng biết bao nhiêu lại càng luyện-mộ bấy nhiêu. Nhưng xin nói ngay, đề ngài chớ tưởng đã vào mắt xanh bạc hoàng-phi công-chúa. Thiếp đây là vợ góa của một vị tiểu-tướng thị-vệ. Nhưng danh-giá cho cái tài thẳng chiếm lòng này, là bởi đây đã yêu đấy hơn một vị hoàng-thân trong nước. Vốn là Radzivill thân-vương vẫn có lòng ái-mộ đến thiếp, đã chẳng quản cao-hạ, tận-tâm chiều-dãi gái này. Vậy mà lòng đây vẫn lạnh, chịu để thân-vương quanh-quẩn bên mình, chẳng qua lấy tiếng với đời mà thôi.

Dẫu tôi nghe câu chuyện đã biết con người điểm-chác, vậy mà tôi cũng chẳng giận cái số đào-hoa đã dun-dủi nên cuộc gặp-gỡ Dona Hortensia (đó là tên ả) bây giờ đang vừa đê xuân hoa đua nở, dung-nhan đẹp lộng. Vả của vương-tôn với không đến mà mình được trong tay vẫn là quý. Thiếu-niên nước Y-pha-nho ta há lại chẳng lấy làm vẻ-vang sao ! Tôi bèn thụp xuống dưới chân Hortensia phu-nhân mà tạ tấm lòng. Thôi thì bao nhiêu những lời con người phong-nhã phải nói, thì tôi nói hết, mà phu-nhân thấy tôi chẳng phụ ơn lòng, nghe cũng lấy làm thỏa-chí. Khi đôi bên giã nhau, thì đã thành ra đôi bạn thiết của nhau rồi. Lại hẹn nhau, tối nào không có thân-vương đến, sẽ cho người

bảo, lại đến cùng nhau. Ấ cùng tôi chẳng ai sai hện, sau tôi hóa ra một anh Tống-Ngọc của bà Thần-nữ ấy.

Than ôi ! những sự vui-thú ở đời có hạn mà thôi. Tuy nàng đã hết sức kín-đáo, để giấu-giếm thân-vương, mà rồi thân-vương cũng biết hết. Nguyên có một đũa thị-tỳ đã đem truyện mà mách hết cả. Thân-vương vốn là người đại-lượng, nhưng tính hay ghen mà lại nóng-nảy, biết truyện lấy làm giận lắm. Cái giận với cái ghen nó làm tối mắt lại, cho nên không nghĩ gì, chỉ theo cái lòng nóng-nảy mà nghĩ ra một cách báo-thù rất đê-tiện. Một đêm kia, thân-vương biết tôi đến với tinh-nhân, bèn đem thủ-hạ cầm gậy đến rình tại cổng sau. Tôi vừa bước ra thì thân-vương bảo đầy-tớ xúm lại mà đánh tôi, kêu đầy-tớ đánh cho đến chết mới rửa được hờn. Thân-vương vừa nói thì lũ thủ-hạ đánh tôi ấu-đả một trận, tôi đau quá ngã quay ra đó, bất-tĩnh nhân-sự. Rồi thầy tớ cùng bỏ tôi đó mà trút mắt. Tôi nằm cả đêm không tỉnh vía. Mãi đến sớm ngày, có mấy người đi qua nom thấy, lại gần coi thì thấy tôi còn thở, mới làm phúc mà vục tôi đem đến nhà thầy-thuốc. Cũng may cho tôi mà không phải thương nào trọng lắm, lại gặp được thầy giỏi, thuốc-thang trong hai tháng thì khỏi cả. Bấy giờ tôi lại vãng-

lai chốn triều-đình, lại ăn ở như xưa, duy ả Hortensia thì tôi không đến thăm nữa mà nàng cũng không tìm đến tôi nữa, vì thân-vương có hẹn với ả hệ chữa được hẳn thì ngài quên cho lói trước.

Cái việc thân-vương rình đánh trộm tôi, ai ai cũng biết cả, mà thấy tôi ở yên, chẳng tìm cách trả thù, ai cũng lấy làm lạ. Tôi thường bụng nghĩ sao miệng chẳng nói cho chúng biết, coi bề ngoài thì tôi chẳng giận-dữ oán-thù gì cả. Họ chỉ đồ là tôi giả-cách quên. Người thì bảo tại tôi thấy kẻ thù thần-thể to quá, cho nên tôi phải chịu dặng nuốt hờn. Kẻ thì nghi cái điềm-nhiên của tôi mà nói rằng tôi giả-tảng quên đó thôi. Hoàng-thượng ngài cũng biết tình tôi chẳng phải là người tha tội cho kẻ đã xác với mình, ngài biết rằng tôi chỉ đợi dịp mà báo-thù một cách đáo-đề. Một bữa ngài đòi tôi vào trong cung mà phán rằng: Trẫm đã biết cái việc của ngươi với thân-vương. Trẫm thấy ngươi ở yên lâu như vậy lại càng nghi lắm. Quyết là hờn ấy ngươi chưa quên. Chẳng qua ngươi yên ngoài mặt đó mà thôi. Phải chăng? Tôi tâu rằng: Muôn tâu Bệ-hạ. Vốn kẻ hạ-thần không biết là ai, lại đem thủ-hạ mà rình hạ-thần nơi quăng vắng, lúc ban-đêm. Thì cái nạn ấy hạ-thần tưởng cũng đành người dẫn vậy chứ biết sao. Ngài bèn

phán : Không, không người chớ đối Trăm. Tinh thể nào Trăm biết cả rồi. Radzivill thân-vương đã phạm một cái lỗi với người, chỉ máu mới rửa được. Người là người qui-phái, lại là qui-phái nước Castille, thì tất người phải xử thế nào, Trăm đã biết. Quyết là người vẫn dành sự báo-cừu trong bụng. Vậy thì người chỉ trả thù ra làm sao, phải tâu thật cho Trăm biết. Đó là lệnh Trăm truyền. Người phải vâng. Mà người tâu thật với Trăm quyết về sau người không phải hối.

Tôi bèn tâu : Muôn tâu, lệnh Thiên-tử đã truyền, hạ-thần há dám khăng khăng chẳng mở tấm lòng tâu thật. Muôn tâu, quả hạ-thần vẫn định báo-thù. Phạm đã đổi cái tên danh-giá như tên nhà hạ-thần, thì phận-sự phải chang công nợ với tổ-tiên. Bệ-hạ đã biết cách giã-man của thân-vương. Hạ-thần quyết chỉ có ngày giết được thân-vương mới yên được dạ. Tay này phải cầm dao kia vào ngực thân-vương, hoặc phải cầm súng kia mà bắn nổ óc thân-vương, thì lòng này mới thỏa. Khi hạ-thần đã toan xong việc ấy, thì hạ-thần định trốn về Y-pha-nho. Ý hạ-thần như vậy. Xin Bệ-hạ xá cho.

Ngài phán : Thế thì khi quá. Song Trăm tưởng cũng không chê được. Thân-vương đã xử tàn-nhẫn với người như vậy, thì tội thân-vương thật đáng chết. Nhưng Trăm

xin người hãy khoan dừng tính việc báo-cửu ấy vội. Để cho Trăm tìm xem có cách gì giải được cuộc thù-hằn này chăng? Tôi nghe ngài nói vậy thì tôi buồn rầu mà tâu rằng: Muôn tâu Bệ-hạ, như thế chẳng phụ cái lòng thật của hạ-thần lắm hay sao? Thân-vương với tôi thì còn có cách nào....? Ngài phán: Thì người hãy đợi. Hễ ta không kiếm được cách nào, bấy giờ để tùy ý người liệu lấy. Người đã thật lòng mà ngổ ý với Trăm, thì Trăm nào lại nỡ để cho người phải bẽ-bàng mà sợ. Người chớ lo điều ấy.

Tôi đương nghĩ-ngợi mãi, không biết ngài định làm thế nào cho hòa đôi bên được. Sau ngài làm như thế này: Ngài cho đòi thân-vương vào mà phán rằng: Người đã phạm một tội rất nặng đối với Don Pompeyo de Castro. Hẳn người đã biết gã là một con nhà gia-thế ở nước Y-pha-nho, Trăm lại yêu dùng, đã có công-trạng to với Trăm. Lỗi ấy người phải xử làm sao cho thỏa lòng gã mới được. Thân-vương đáp: Thần cũng sẵn lòng. Nếu sự nóng-nảy của thần đó mà y mang oán, thì thần xin cho y cùng với thần đo nhau một mũi gươm. Ngài phán: Phải nghĩ cách khác mới được. Y là một nhà quý-phái nước Y-pha-nho thì há lại chẳng biết lễ-phép nhà quý-phái xưa nay. Người dòng-sang không ai thêm đấu gươm với một

đưa vũ-phu đã phạm tội toan giết trộm người ta. Là không có tiếng nào khác mà gọi người được nữa. Người duy chỉ có một cách rửa tội mà thôi, là cầm roi mà đưa cho người bị mình trái phép. Thân-vương kêu lên rằng: Trời ơi! muôn tâu Bệ-hạ, đâu Bệ-hạ bắt muôn chết, thần cũng chẳng dám từ, chứ đâu lại để một vị thân-vương như thần đây mà phải hạ mình trước kẻ bầy-tôi chỉ vào hàng mã-thượng hiệp-khách mà thôi, huống lại còn phải chịu đưa roi để nó đánh. Ngài phán: Không, Trẫm sẽ bắt Don Pompeyo phải tự không dám đánh đâu. Vậy thì người cứ cầm cái roi đưa cho y mà tạ tội với y mà thôi. Trẫm chỉ bắt người có thể. Thân-vương thưa: Muôn tâu, thế là quá sức thần rồi. Thà rằng thần chịu chết ở mũi dao viên đạn tinh-linh của y còn hơn là chịu nhục. Ngài phán: Không, cái mạng người quý cho Trẫm lắm. Trẫm không muốn để người bị hại. Trẫm nghĩ duy chỉ có cách ấy mới yên được việc này. Người sợ nhục thì Trẫm chỉ gia ân cho được một điều mà thôi, là khi người tạ tội với y chỉ có Trẫm làm chứng mà thôi. Nhưng Trẫm truyền cho người phải vâng mà chịu lỗi với người Y-pha-nho ấy.

Ngài phải dùng hết oai mà truyền, thân-vương mới chịu vâng mà nuốt cái đắng-cay

ấy. Khi thân-vương đã chịu rồi, ngài bèn cho đòi tôi vào mà phán cho tôi biết cả chuyện đầu đuôi, rồi ngài lại hỏi tôi có ưng như thế chẳng. Tôi tâu rằng ngài đã phán truyền đâu dám từ-chối. Tôi lại xin đoan với Thiên tử rằng: chẳng những tôi không dám đánh thân-vương, mà gay ngài đưa tôi cũng chẳng dám cầm lấy. Định như thế rồi, một bữa thân-vương với tôi cùng định một giờ vào châu trước Bệ-hạ. Bảy giờ chỉ có một ngài với hai chúng tôi. Ngài phán truyền cho thân-vương rằng: Người phải nhận lỗi đi, mà phải ở cho đáng được dung-xá. Thân-vương bèn vâng mệnh mà xin lỗi. Tay lại cầm một cái gậy đưa cho tôi. Bảy giờ Hoàng-thượng truyền cho tôi rằng: Người cầm lấy gậy này, Trẫm cho phép người trả thù trước bệ. Vả người có hẹn ta rằng người sẽ cầm lấy roi mà chẳng đánh, nay ta tha hẹn cho đấy. Tôi tâu rằng: Muôn tâu Bệ-hạ, thân-vương chịu lỗi là đủ. Người Y-pha-nho chúng tôi bị ai làm nhục, chỉ muốn được thế đã thỏa rồi. Ngài phán: Nếu người rửa được hờn rồi thì Trẫm cho phép theo lệ thường. Cho hai người ra đo gươm với nhau mà tính việc giận nhau theo lệ nhà quý-phái. Thân-vương nói: Thần chỉ ao-ước được như vậy mà thôi. Được như vậy mới rửa được cái thẹn này.

Nói đoạn, thân-vương đỏ mặt bừng bừng mà đi ra. Cách hai giờ thì thân-vương sai người lại bảo tôi rằng ngài chờ tôi ở một nơi quăng vắng. Tôi đến ngay chỗ hẹn thì thấy ngài đã sẵn-sàng để đấu chiến rồi. Ngài bấy giờ chưa đến bốn mươi lăm tuổi, có can-dảm mà lại lại nghề gươm. Hai bên đọ nhau kẻ không ai hơn kém. Ngài vừa thấy tôi thì bảo : Nào Don Pompeyo, mời ông đến đây tính-toán việc bản nhau. Ông với tôi hai người ta cùng giận nhau cả, ông thì giận tôi về trận đòn ngày nọ, tôi thì giận ông vì tôi phải xin lỗi. Thân-vương nói vừa dứt lời thì rút ngay gươm ra, tôi không kịp đáp nữa, Ngài xông vào đánh tôi riết lắm, nhưng tôi đỡ được hết cả, rồi tôi lại xông đánh ngài thì thấy ngài đỡ cũng giỏi bằng ngài đánh. Tôi không biết giả-sử khi ngài lùi không trượt chân ngã ngửa ra, thì tôi sau ra thế nào. Tôi thấy ngài ngã bèn nói : Xin ngài đừng dậy ! Ngài gất lên mà đáp rằng : Việc ông giết ta, thì ông cứ giết, sao ta đã ngã còn nương tay. Ông xử nhân-nhượng với ta thế là làm nhục ta đó. Tôi đáp : Thưa ngài, tôi không muốn nhân một sự xảy chân mà giết ngài. Thẳng như vậy thì có danh-giá gì. Xin ngài đừng dậy mà đánh đi.

Thân-vương bèn đứng dậy mà đáp rằng : Don Pompeyo ơi ! Ông đã lấy cách nhân-

nhượng mà xử với tôi như thế, thì theo phép nhà qui-tộc, tôi không có quyền đánh nhau với ông nữa.

Nếu tôi giết ông bây giờ thì người ta bảo tôi ra làm sao? Tôi mà đi giết người là người cầm tính-mệnh tôi trong tay mà ông ra, thì chẳng hóa tôi hèn lắm hay sao. Thế là từ đây tôi không bao giờ được cầm kiếm mà giết ông nữa. Trước kia tôi giận với thế nào thì nay cái nghĩa nợ ơn nó làm cho tôi phải phục ông ngàn ấy. Thôi thì từ nay trở đi ta chớ ghét nhau nữa. Mà lại nên kết bạn cùng nhau. Tôi mừng mà reo lên rằng: Nghe lời nói lòng này khoan-khoái. Từ đây tôi xin hết lòng ở với Đức-ông cho trọn đạo bằng-bữu. Kỳ-thủy tôi xin đoan với ngài rằng không bao giờ được bước chân lại nhà Hortensia phu-nhân nữa, dầu phu-nhân muốn gặp tôi thế nào, tôi cũng chẳng đến nữa. Thân-vương rằng: Tôi xin nhường ông, thì phải hơn, vì phu-nhân phải duyên với ông. Tôi đáp: Không, không, Đức-ông có bụng thương phu-nhân nhiều. Ví chẳng để phu-nhân được tử-tế với tôi thì chẳng hóa làm gợn tấm lòng phiền cho Đức-ông hay sao. Vậy thì cái êm-ái ấy tôi xin thí đi, để Đức-ông được yên lòng. Ngài nghe tôi nói vậy bèn ôm lấy tôi mà rằng: Ông rộng lượng quá, ta ưa tính ông vô cùng. Ông

làm cho ta hồi-hận lắm. Ta nhớ đến cách vũ-phu của ta thì lại thẹn mặt mà đau lòng. Bây giờ ta mới ra mới biết rằng cách rửa giận cho ông ở trước Bệ-hạ thật là nhẹ quá. Tôi muốn tạ tội với ông một cách xứng-dáng ta khi trước, thì ta muốn gả cho vô-lễ một người cháu ta. Cháu ta năm nay ông mới mười lăm, mà của cha mẹ để cho rất nhiều, lại đẹp hơn là trẻ.

Tôi được vào làm con cháu nhà ngài thì lấy làm hân-hạnh lớn, cho nên tôi tạ ơn ngài cạn lời chẳng xiết. Được mấy bữa thì tôi cưới cháu ngài. Cả triều-đình khen thân-vương ăn ở có lượng. Các bạn tôi thì mừng vì thấy việc ấy đáng lẽ kết-quả một cách buồn-rầu, mà lại hóa ra cuộc vui. Từ khi đó đến giờ, đệ vẫn yên-hưởng cuộc vinh-hoa ở Varsovie. Vợ chồng thương yêu nhau hết sức. Thân-vương thì mỗi ngày tỏ bụng qui-báu hơn. Hoàng-thượng ở trên cũng thường trông xuống cho nên ngài tin dùng mà ban mệnh cho đi việc này.

HỒI THỨ VIII

GIL-BLAS VÌ CÓ GÌ LẠI PHẢI ĐỔI CỦA

Don Pompeyo kể chuyện như vậy. Tuy rằng trước khi nói, chủ chúng tôi đã đuổi chúng tôi ra, nhưng thẳng ở nhà Don Alexo

và tôi, cũng nghe được hết cả. Nguyên khi lui ra, chúng tôi để hé cửa chứ không đóng, rồi chúng tôi đứng ngoài mà nghe. Truyện kể xong rồi, các ngài lại uống rượu, nhưng đêm ấy các ngài không thức suốt sáng, vì Don Pompeyo sớm mai phải vào yết quan thủ-tướng, cho nên xin đi nghỉ một lát. Zenette hầu và chủ tôi hôn người khách sang ấy, rồi từ giả mà về, để khách cùng với thân-thích đi nghỉ.

Thầy trò nhà tôi đêm hôm ấy đi ngủ trước lúc tan canh. Khi chủ tôi dậy thì sai tôi làm một việc mới. Gil-Blas con ơi! Con đi lấy giấy bút mực ra đây để viết cho thầy mấy cái thư đây. Thầy thăng cho con lên chức thư-ký. Tôi reo lên rằng: Này này sao mà lắm chức-dịch. Làm thăng ở thì theo thầy đi khắp mọi nơi. Làm thăng hầu buồng thì phải bận áo cho thầy. Nay lại làm thư-ký tất phải viết thư. Ta sắp như thần Hécate nước Hi-lạp, một mình mà hóa ba người. Chủ tôi bảo: Vậy chứ con có biết ý thầy làm sao chăng? Ý thầy như thế này, nhưng con phải kín nhé, lỡ ra thì chết đó. Vốn là thầy thường nghe thấy kẻ khoe-khoang ta chim được ở này ở nọ, thầy há lại chịu thua họ hay sao? Bởi vậy thầy muốn để sẵn trong túi ít thư đàn-bà để khi nói chuyện có tang-chứng mà giơ ra làm bằng cho chúng ta.

Như thế cũng là kiếm được cách tiêu-khiển, mà lại lợi hơn kẻ khác được một điều rằng, họ chỉ mất công mất của ve cho được gái dễ mà khoe, mà thầy thì tha-hồ được khoe mà chẳng mất công đi ve gái. Chủ tôi lại dặn: Con giả chữ cho khéo nhé con, kéo dễ chúng thấy mấy cái thư cùng một lối chữ.

Tôi bèn lấy giấy, lấy một cái bút, lọ mực rồi vâng lời thầy ngồi kê bên bàn, nghe thầy đọc cho mà ám-tả. Thư đầu thầy đọc rằng:

« Chàng ơi ! tệ nhỉ. Đêm hôm qua dễ thiếp hững-hờ. Tội ấy phỏng xá làm sao được. Thôi thôi, thiếp đã làm rồi. Vì chàng mà thiếp đã biết ra rằng cái câu thiếp nghĩ: Vui nào cho bằng vui với thiếp, là câu nghĩ tự-đắc ». Dưới ký tên là Dona Clara de Mendoce.

Viết đoạn thư ấy, chủ tôi lại đọc cho một cái thư nữa, của một vị phu-nhân tự-tinh, nói rằng bỏ một vị thân-vương để theo Don Mathias.

Thư thứ ba thì của một vị phu-nhân trong Triều hẹn với Don Mathias rằng hễ ai kín miệng thì cùng nàng sắp đưa nhau đến nơi Bồng-đảo mà vui-thú cảnh lứa đôi.

Chẳng những chủ tôi cả gan đọc cho tôi viết những lời trá-mạo ấy, lại còn bảo tôi

ký mạo những tên người danh-giá. Tôi có nói với chủ tôi rằng việc ấy hệ-trọng lắm, thì chủ tôi mắng bảo rằng bao giờ ngài có hỏi bấy giờ hãy thưa. Tôi phải ngậm miệng mà vâng lệnh. Khi đã viết xong rồi, chủ tôi đứng dậy bảo tôi hầu quần áo, rồi bỏ thư vào túi mà đi. Tôi đi theo hầu, thì thấy chủ tôi đến ăn cơm nhà Don Juan de Moncade, hôm ấy có năm sáu người khách ăn.

Bữa tiệc hôm ấy thực-phẩm rất nhiều món ngon. Các ngài chè-chén rất vui-vẻ. Ông nói chuyện khôi-hài, ông kể chuyện gái. Chủ tôi bèn nhân dịp ấy mà phò những thư ra, đọc đi đọc lại, chẳng ngại-ngùng chút nào. Ngài đọc một cách tự-nhiên đến nỗi chỉ trừ có tôi, còn ai dễ cũng tin là thư thật. Trong bọn khách ăn có Don Lope de Velasco coi bộ người đứng-dẫn lắm. Người ấy đã chẳng đua cười với các người kia, mà lại còn hỏi chủ tôi đã mất bao nhiêu công-phu mà chim được Dona Clara. Chủ tôi đáp: « Đệ không mất tới nửa đồng, trăm điều tổn-kém nàng đã chịu cả. Nguyên nàng gặp đệ ở đường đi dạo. Á thích mắt liền sai đưa-ở đi theo đệ mà hỏi kỹ cho biết đệ là ai. Rồi viết thư cho đệ mà hẹn nhân đêm vắng, lên đến nhà nàng. Đệ chạy đến, người nhà đưa đệ vào phòng riêng. . . . Còn nữa, tính đệ kín-dáo. xin quan anh miễn cho phải kể nốt.

Don Lope nghe bấy nhiêu lời mặt xám như gà cắt liết. Ai cũng biết rằng chuyện ấy có cao-độ đến y. Rồi quắc mắt nhìn chủ tôi mà bảo rằng: Bao nhiêu những thư ông đọc đó giả hết, nhứt là cái thư ông mới khoe, nói rằng của Dona Clara. Trong cả nước Y-pha-nho không có người đàn-bà nào thuần-thục như là người ấy. Đã hai năm nay có một người qui-phái dòng-dõi nét hạnh để chẳng kém gì ông, mà đã hết sức làm cho xiêu lòng thực-nữ cũng còn mới đến được ngõ ngoài, còn mới được hưởng những ân thưởng mà thôi. Vậy mà người qui-phái ấy dám quyết rằng vì chàng nàng có gia ơn rộng nữa cho ai, thì chỉ đến mình mà thôi. Chủ tôi cười mà đáp: Nào tôi có cãi ông điều ấy đâu. Có thể, Dona Clara thật là người trinh-thục. Nhưng tôi đây cũng là một đấng làm trai có giáo-dục. Vậy thì cái cách giao-thiếp của tôi với nàng, xin ông cũng tin rằng là cách giao-thiếp rất nhã. Don Lope nổi khùng lên mà rằng: Thôi thôi, tôi chỉ nghe đến thế mà thôi. Xin ông đừng những câu nói dõn đó. Ông là một đấng nói ngoa. Dona Clara chẳng hẹn ông đương đêm lại nhà bao giờ. Tôi không thể để cho ông bôi nhọ nàng như thế được. Tôi cũng kin-đáo lắm, chỉ nói với ông được có vậy mà thôi. Nói đoạn, Don Lope sỉ-nhuốc cả

bọn, rồi vênh mặt mà đi ra. Tôi đồ rằng việc này rồi tất sinh sự chẳng ra gì. Chủ tôi, vốn có can-dảm, chẳng cho những lời đe của Don Lope vào đầu. Chỉ bật cười mà rằng: Thằng bọm sao! Những chu-lưu hiệp-khách ngày xưa thì bênh cái nhan-sắc của tinh-nhân mình. Thằng này thì nó muốn bênh cái trình-thực của con nhân-ngãi. Thế lại là ngông nữa.

Khi Don Lope đi ra, Moncade muốn giữ lại mà không được. Nhưng y thoái, tiệc cũng chẳng kém vui chút nào. Được một lát, các ngài quên, rồi vừa chén vừa đùa cho đến sáng bạch. Thầy trò nhà tôi hôm ấy năm giờ sáng đi ngủ. Tôi mệt quá, đã tỉnh ngủ giấc này thì kêu cũng không dậy. Ai ngờ vừa ngủ được đô một giờ đồng-hồ thì tên canh cổng vào đánh thức mà bảo có ai hỏi gì ngoài ngõ. Tôi vừa ngáp vừa rửa thẳng ôn-vật ấy. Người ta mới đặt mình đã gọi dậy. Bảo đưa nào hỏi rằng tôi đương ngủ. Lát nữa hãy trở lại. Tên giữ cửa đáp: Nó muốn nói chuyện gấp lắm. Tôi thấy nói vậy thì phải nhồm dậy, chỉ mặc quần đùi và áo vắn, rồi vừa đi vừa vãng tục, ra hỏi xem ai. Thấy thằng nhỏ, thì tôi bảo nó rằng: Cậu em ơi! vì việc cần-kip gì mà tôi được cái hân-hạnh tiếp cậu sớm làm vậy, hử cậu em? Thằng bé đáp: Tôi có cái thư này phải đưa cho

tận tay Don Mathias quý-ông, để ngài xem ngay, vì việc khẩn lắm. Xin bác đưa em vào trước ông chủ. Tôi cũng ngờ là việc quan-hệ, bèn thiện tiện vào đánh thức chủ dậy. Thưa thầy, tha lỗi cho con làm thầy mất giấc ngủ, nhưng việc quan-hệ... Chủ tôi gắt mà hỏi: Mày muốn gì tao? Thằng bé đi sau tôi liền thưa rằng: Thưa ngài, Don Lope de Velasco sai con mang một phong thư này cho ngài. Chủ tôi cầm lấy phong thư, mở ra coi rồi bảo thằng nhỏ rằng: Con ơi! không bao giờ ta trở dậy được trước mười hai giờ, đâu ai mời đi dự cuộc vui thế nào mặc lòng. Huống chi là cuộc đánh nhau, ta há lại phải dậy sáu giờ hay sao? Con về con nói với chủ con chờ ta ở chỗ hẹn được đến mười hai giờ rưỡi thì sẽ gặp ta. Con về nói như vậy, nghe. Chủ tôi bảo thế rồi lại chui vào trong giữa giường nằm, chẳng mấy lâu lại ngủ say.

Đến mười một giờ rưỡi, thì trở dậy, mặc quần áo tự-nhiên như thường vậy, rồi ra đi, bảo tôi không phải đi hầu. Nhưng tôi thiết xem cái tình-mệnh của chủ tôi thế nào quá, tuy thầy bảo ở nhà mà cũng lên đi theo sau. Đi đến cánh đồng cỏ Saint Jérôme thì thấy Don Lope đứng đợi sừng-sững rồi. Tôi bèn nấp một xó đằng xa để coi xem họ làm cái gì, thì tôi nom thấy như vậy: Hai người

gặp nhau được một lát thì rút gươm ra đánh nhau. Đánh nhau lâu. Hai người cùng khéo, khi người này lùi, lúc người kia tiến. Sau ra Don Lope được. Chủ tôi bị một mũi gươm đâm suốt mình, ngã lăn xuống cỏ. Don Lope bảo thú được rồi, mắng mà chạy đầu mất. Tôi vội-vàng chạy đến với chủ, thì thấy chủ đã bất tỉnh nhân-sự rồi, rờ ngực chỉ còn hơi thở. Tôi nom cảnh ấy thì bụng ngao-ngán, không cầm được giọt nước mắt, khóc người chết cũng có đôi chút vì mình. Nhưng dẫu lòng đau, tôi cũng nghĩ ngay đến mấy món lợi riêng nhỏ của mình. Tôi bèn lẳng-lặng chạy về nhà chủ, không nói gì với ai cả. Tôi xếp bao nhiêu sống áo gói làm một gói, lúc vội-vàng tôi vô ý gói lẫn cả mấy cái áo của chủ nữa. Khi tôi đã đem cả đến nhà thợ cạo quen rồi (bỏ áo đi lưng tối của tôi cũng vẫn giữ ở đó) thì tôi mới đi kháo lên trong thành-phố cái việc chủ tôi đánh nhau bị giết. Tôi gặp ai cũng nói, rồi lại về cho lão Rodriguez biết. Lão quản-ly buồn rầu thì ít, mà lo ngay đến cách thu-xếp các việc ngổn-ngang thì nhiều. Sau lão họp bọn gia-nô lại rồi đem chúng ra cánh đồng cỏ Saint Jérôme. Chủ tôi bấy giờ cũng còn thở, chúng tôi bèn khiêng lên đem về nhà, được ba giờ đồng-hồ thì chết. Thế là Don Mathias de Silva đã tạ thế, vì chon lằm lúc đọc những thư nhân-tình giả.

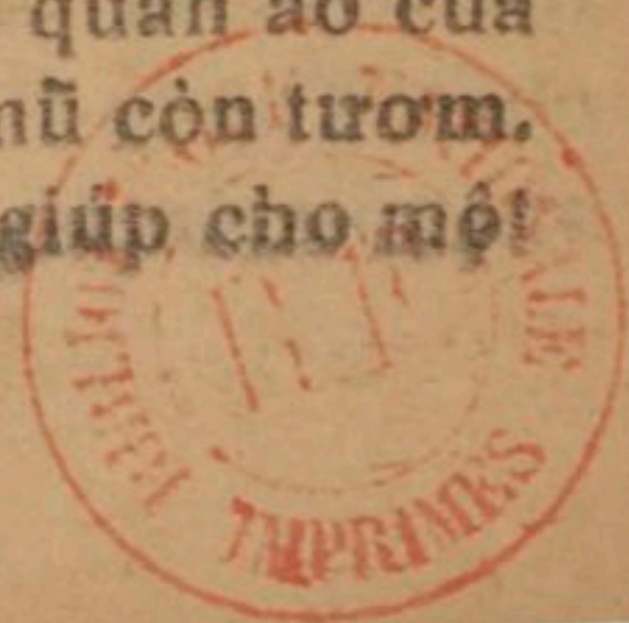
HỒI THỨ IX

GIL-BLAS RA CỬA ẤY VÀO CỬA NÀO?

Cất đám Don Mathias được mấy bữa, thì bao nhiêu đũa ở được lĩnh tiền lương rồi đi ra. Tôi đến ở nhà thợ cạo quen, từ đó mỗi ngày một thêm thân. Tôi tiền có nhiều, cũng chẳng vội tìm nơi cho lắm. Định hãy ăn chơi một độ cho thỏa-thích. Và tính tôi mỗi ngày một thêm khó. Chỉ muốn vào hầu hạ những cửa quyền-quí, mà ai mách chỗ nào tôi cũng cân nhắc mãi. Có chỗ thường họ cho là tốt nhất mà tôi cũng còn chê. Nhất định kén lấy nơi thiếu-niên công-tử, vì thăng ở của một vị thiếu-niên công-tử tôi vẫn lấy làm danh-diện hơn những thăng ở khác nhiều.

Trong khi chờ-đợi cho được nơi xứng-đáng, thì tôi trộm nghĩ không gì cho bằng nhân khi rảnh mà đi lại với ả Laure. Nguyên từ khi hai đũa nhận được nhau ra một cách nực cười đến giờ, tôi chưa gặp nàng

Tôi không dám ăn-bận giả làm Don César de Ribera nữa. Cái lót ấy chỉ nên dùng trong những lúc giả hình trá mạo mà thôi. Bây giờ đã tỏ mặt đời ta rồi, vì bằng còn dùng, thì e nó ngượng mặt. Và quần áo của tôi cũng còn dễ coi lắm, giày mũ còn thơm. Tôi bèn nhờ anh thợ cạo dọn giúp cho một



TRUNG BẮC TÂN VĂN NHẬT - BÁO

GIÁ MUA CÓ HẠN :

Bắc-kỳ, Trung-kỳ Ai-lao	Tờ buổi trưa	Tờ buổi tối	Cả hai tờ
Cả năm	3 \$ 00	6 \$ 00	8 \$ 00
Sáu tháng	1 . 60	3 . 20	4 . 00
Ba tháng	0 . 90	1 . 80	2 . 00

Nam-kỳ và ngoại-quốc phải trả thêm tiền cước

Hạn mua báo kể từ ngày 1^{er} hoặc ngày 16 mỗi tháng.

HỌC - BÁO

MỖI THÁNG RA MỘT KỶ

Khẩn-thiết cho các trường Sơ-dãng công và tư

Mỗi năm 12 \$ 00

Các vị giáo-sư mua thì tính giá riêng :

7 \$ 20

Các ngài mua báo, xin trả cho tiền trước

Gửi thư mua báo và tiền, xin cứ đề :

Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi

LA PENSÉE DE L'OCCIDENT

Bibliothèque de Traductions

SÉRIE A. — Œuvres Classiques
Antiques ou Modernes
(Couverture crème)

SÉRIE B. — Œuvres Populaires
Françaises ou Étrangères
(Couverture rouge)

SÉRIE C. — Ouvrages Didactiques
et Livres de Vulgarisation
(Couverture verte)

Il paraît par mois au moins deux fascicules de 64 pages au minimum.

ÂU-TÂY TƯ-TỬỞNG

Dịch-văn thư-xã

Chia làm ba loại :

LOẠI A. — Những sách kinh-diễn
cổ hoặc kim (Bia vàng)

LOẠI B. — Những sách quốc-dân đọc nhiên
Nguyên-trước tiếng Pháp
hoặc tiếng ngoại-quốc
(Bia đỏ)

LOẠI C. — Những sách dạy học
và sách phổ-thông
(Bia xanh)

Mỗi tháng xuất-bản ít ra hai quyển, mỗi quyển số ít là 64 trang.